

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Một tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
LƯƠNG KRANTZ 30/4

閩新省陸

IMP. TYPO. LITHO. P. H. SCHNEIDER, SAIGON

GIÁ BÁN NHỰT TRINH

Mua mặc 12 Tháng 5.00

5 3.50

Mua chiều 10 Tháng 3.00

3 1.50

Không Bán 3 Tháng

GIÁ BÁN LẺ

TỪ SỐ 010

NĂM THỨ TƯ

JEUDI 10 NOVEMBRE 1910

SỐ 146

NGÀY 9 THÁNG 10, NĂM CANH-TUẤT

Ài muốn mua nhựt
trinh thì gởi thơ và
bạc phải dónh vay
LỤC TỈNH TÂN VĂN
SAIGON

MỤC LỤC

- 1 — Giả lúa, giả bạc, giả hàng hóa.
- 2 — Lời rao dẫu giả.
- 3 — Cẩn trự.
- 4 — Pháp quốc thời sự.
- 5 — Bản quốc tân văn.
- 6 — Ngoại quốc tân văn.
- 7 — Loài kim.
- 8 — Nuôi Lục súc.
- 9 — Sản xuất tân kỹ.
- 10 — Kim may áo.
- 11 — Hương truyền.
- 12 — Những điều nên biết.
- 13 — Cách rao báo.
- 14 — Nhị Tài-Tử.
- 15 — Thái.
- 16 — Hãng tàu Lục-Tỉnh.

BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE
SÁCH CỦA HỘI BIBLIOTHÈQUE DE VULGARISATION

ĐẠI-PHÁP CÔNG THẦN của LÊ-VĂN-THƠM, soạn. Một bản, in-8°, 172 trang, có hình nhiều và khéo; in tại PARIS nhà ARMAND COLIN 1909. — Giá. 2 fr. 50.

Quyển này đã đăng BỔN QUỐC HỌC HIỆU HỘI ĐỒNG ĐOÀN NẠP, chẳng những là để cho con trẻ trong các trường học mà thôi, mà lại cũng nên mua để nhà mà xem. Ta nên tặng khen người soạn sách này vì biết dùng hức nhân mà lại đặt bày một bản hữu ích để trưng cho con nhà Annam rõ tích rằng những đấng gan đảm cùng những người thông thiên đạt lý làm cho khắp cả hoàng cầu dặng tấp bộ trong đạo tri cách văn vật, là những người Pháp-quốc. Bởi những đấng ấy khẩn khẩn chuyên lo nghề học, chẳng quản công danh, khiếm nhọc nhỡn thủ tánh, nên chẳng dám gọi mình là thần, là thánh; như sánh theo Trung-quốc, thì đã đủ vào bậc thành hiền. Dầu vậy những đấng ấy nâng nân tâm lực kiệt lực, một lo làm phương tiện để làm cho Đại-pháp đàng trở nên một nước đại ơn cho khắp cả Địa cầu. Người Annam ta nên lấy làm hiếu phước, vì đặng nhà nước Langsa điều đặc, bảo hộ mở mang trí hóa như thế.

SÁCH CỦA HỌC HIỆU TÀNG THƠ' SỞ
TIÊU HỌC

NAM VIỆT SỬ KÝ, MÔNG HỌC ĐỘC BỒN của MAYBON là ĐỒNG DƯƠNG HỌC QUÁN, hán tự giáo sư và HENRI RUSSIER, văn khoa tấn sĩ, giám đốc trường Nam-kỳ, soạn và NGUYỄN-VĂN-MAI, giáo thọ trường Bổn quốc diễn dịch quốc âm. Một bản, in-8°, 108 trang, in tại Saigòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. — Giá. 0 \$ 60.

Quyển này cũng như quyển Đại-pháp công thần đã đăng Bổn quốc học hiệu hội đồng đoàn nạp để dùng trong các nhà trường học Annam. Sách này làm ra trước là để cho các trò học, sau là giúp mấy thầy do theo mà dạy cho rõ ràng, cho dễ hiểu, vì từ xưa đến nay ít người lớn tuổi làm sử ký Annam, còn bậc thiếu niên, học trò các trường thì chưa từng thông tới. Sách này tuy soạn ra vẫn tắc nhưng mà các sự tích nước Nam, cùng các đều đại khái trong sử không bỏ sót chỗ nào. Nên xem NAM VIỆT SỬ KÝ này thì ta rõ biết những đấng tiền sanh ta có nhiều người chẳng nề công lao làm cho nước Nam ta đặng nên danh-như thế, mà đem lòng kính chuộng. Mấy ông đặt sách này đã ra công lựa lọc mà gồm tể các tích xưa cho đặng làm ra một bản rõ ràng dễ hiểu hầu cho kẻ nghèo người giàu cũng đều mua đặng mà xem cho thuộc truyện sử nước mình. Tới nay cũng đã có sử ký nước Nam soạn ra nhiều bản, song bởi mắt tiền hay là đặt cách cao kỳ nên làm cho nhiều người không trông xem được. Bởi vậy có nhiều người không rõ sự tích nước mình cho đến đời lấy nhiều truyện sử tàu mà làm sử nước mình.

THỬ HỌC

LEÇONS ÉLÉMENTAIRES de GÉOGRAPHIE — (DỰ ĐỒ THUYẾT LƯỢC) bằng chữ Langsa cho học trò các trường thử học.

QUYỂN NHẤT: TỈNH GIA-ĐÌNH, của HENRI RUSSIER là văn khoa tấn sĩ, Nam-kỳ học trường giám đốc, soạn; in tại Saigòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 17 trang, có bốn địa đồ tỉnh Gia-đình và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá: 0 \$ 35.

QUYỂN NHÌ: LA COCHINCHINE (XỨ NAM-KỲ), của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Saigòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 16 trang, có bốn bản đồ xứ Nam-kỳ và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá. 0 \$ 35.

QUYỂN BA: INDOCHINE FRANÇAISE (CỔ ĐÔNG-DƯƠNG) cũng của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Saigòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 40 trang, có bốn bản đồ cõi Đông-dương và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá. 0 \$ 50.

~~***~~ Lần lần hội Học hiệu tàng thơ và hội Bibliothèque de vulgarisation sẽ dọn thêm, riêng tờ tình trong cả và cõi Đông-dương cũng sẽ diễn dịch ra chữ quốc-ngữ cho hết thấy con nhà Annam thông dụng đặng.

~~***~~ In gần rồi quyển MIA ĐƯ MÔNG HỌC để dùng trong các nhà trường làng và trường tổng của ông RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MAI, soạn.

SÁCH TỰ VỊ TIẾNG LANGSA — ANNAM CÓ HÌNH
DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE ILLUSTRÉ

Của **ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KY** soạn

Đầu năm tới, từ 1er Janvier 1911 tới Tết Annam (năm Tân-hoi) quyền tự vị tiếng LANGSA — ANNAM của quan **ĐỐC TRƯƠNG-VĨNH-KY** soạn, in lại sẽ hườn thành. Quyền này in lại rất khéo lắm; chẳng những là chữ rõ bản mới, mà lại có thêm nhiều hình, nhiều bản vẽ làm cho dễ hiểu dễ xem.

Giá bán định như sau này, xin chú quý vị khán quan tường lãm.

I. — Chú quý vị nào đã mua tờ **LỤC TÌNH TÂN VĂN** mà mua lại một năm nữa hay là chưa mua mà muốn mua trọn một năm thì *Bản Quán* tương tình cố cấp sẽ giảm cho 25% (thập ngũ phần chi ba). Vậy giá mỗi quyền là..... **4 \$ 50.**

Song muốn choặng giảm giá như vậy thì khi gửi bạc mua nhưy trình, phải ký tên vào tờ **GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ** in nơi sau đây mà gửi tới **NHÀ BÁN SÁCH F.-H. SCHNEIDER** và cũng gửi luôn số bạc y theo trong *Nota* sau này.

II. — Như ai không mua tờ **LỤC TÌNH TÂN VĂN** mà ký tên vào tờ **GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ** và gửi tới, cùng gửi bạc theo luôn thì sẽ được giảm 15%. (thập ngũ phần chi ba). Thì giá mỗi quyền còn (xin xem *Nota* sau đây thì rõ)..... **5 \$ 10.**

III. — Còn đợi sách in rồi mà mua thì giá mỗi cuốn là..... **6 \$ 00.**

Xin chú quý vị xem nơi sau đây các trương mẫu tự vị này.

Nota. — 1o Khi gửi tờ **GIAO KẾT CHỊU** phải gửi lên 1 \$ 00; tới tháng *Octobre* phải gửi lên 1 \$ 00 nữa thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giấy thép cho đôi 2 \$ 50 nữa.

2o Còn về chú quý vị nào không mua tờ *Lục-tình-tân-văn* thì khi gửi tờ **GIAO KẾT CHỊU** phải gửi theo 1 \$ 00, tới tháng *Octobre* gửi 1 \$ 00 nữa còn 3 \$ 10 thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giấy thép cho đôi.

TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE

Của **ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KY** soạn.

Tôi tên là _____ tước nghệ: _____
 ở tại _____ có mua một năm tờ **LỤC TÌNH TÂN VĂN**. (Như không có mua nhưy trình thì phải bôi dấu trên đây) xin **M. F.-H. SCHNEIDER** là chủ nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** đem tên tôi vào sổ những người chịu mua quyền tự vị Langsa — Annam của ông **Trương-vĩnh-Ky** soạn, mới in lại.

Tôi gửi theo đây một cái *mandat* số bạc là một đồng y theo lời rao *Bản quán* tờ **LỤC TÌNH TÂN VĂN** và tôi giao kết tới tháng *Octobre* sẽ gửi lên một đồng nữa, còn dư lại _____ khiặng tự vị rồi, nhà thơ đôi tới sẽ trả.

Làm tại _____, ngày _____ 1910.

Chữ ký tên:

Vấn đề tiền bạc, chữ số, số bạc mình gửi và ký tên rồi gửi tới nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** đường **CATINAT** và đường **FRANZ** Sợng cho người ta đem vào sổ.

PHONG-HÓA TRÍCH
 KỶ 60 trường, bốn cột, trong
 các nhà bán sách lớn; bán si
 tại nhà Nguyễn-ngọc-Lân
 Vũng-liêm.

Trong chữ vị khán quan có vira ý sách
 chỉ trong bốn catalogue NEA BÁN SÁCH
 LAROUSSE thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gửi những sách chữ vị
 muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp
 không tăng chút nào, (trừ ra tiền gửi mã
 thời)

TẠI NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA

của ông LARIVE và FLEURY soạn

Đức Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ
 GIÁ..... 1 fr. 60

Đanh tiếng ông LARIVE và FLEURY về
 việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu
 thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là
 đều tiện lăm và bởi chừng sách ấy vừa trí và
 có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ
 là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim
 Địa phận Saigòn. Thuở người còn làm bề
 trên coi trường Taberd, người đã làm thứ
 sách ấy cho học trò của người học, và hề ai
 coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói
 rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-
 sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.
 Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,
 góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước
 rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một
 bên.

Đức Cha MOSSARD tăng thao việc giáo
 huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho
 người Annam học thì đầu rành đó.

Fại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SAIGON

HANOI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
 hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào
 hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề
 vương Nhứt-bôn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt
 hơn hệt và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Cliquot.

» Ponsardin.

» Duc de Montebello.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rỏi hiệu
 Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu
 kêu là: Cognac Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère
 Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ
 phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài
 Bến thủy, gán Annam và ống quẹt Hà Nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

HÃNG MESSNER

ĐƯỜNG CHARNER MÓN BÀI SỐ 50-52-54 VÀ ĐƯỜNG D'ORMAY MÓN BÀI SỐ 67-69 SAIGON

MỚI CÓ CAO BACH MỚI CÓ

Mới đem lại 72 thứ bản hát kim bằng ngọc-bích, (Saphir) hiệu Pathé; những bản này thuở nay chưa ai có.

Giá mỗi bản. 2\$25.

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue).

CUỐI THÁNG NÀY lại có bản chạy kim hiệu Lyro phone và Odéon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lắm. Một cái bản chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

AI muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (Catalogue complet).

CẨM-VINH-THANH RACHGIÁ

Nơi đây có bán máy hát hiệu PATHÉPHONE và đĩa hát hiệu PATHE tiếng Cốc-chủ, Annam và Đàng-thở, lại cũng có máy Huế-kỳ đủ các kiểu nữa. Bán y theo giá ở Saigon. 14
Vay chữ vì nào muốn mua xin hãy đến tiệm tôi, thì tôi rồi cam ơn lắm đó.

**SÁCH TỰ VỊ
DICTIONNAIRE
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ
ARMAND COLIN**

Một bản in bằng giấy *couronne* (in 4) (xếp tư) — cỡ sách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.00\$ tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép tri cách thiên thống — 4.50\$ hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (*style*) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chọn dung những đấng vĩ nhân — 300 bản đồ địa dư, và các thế nh thị.

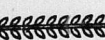
Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng Ruty 10 fr.

Bìa da đỏ, lưng vải 14 fr.

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE
Saigon, đường Catinat và đường Krantz**

REYNOLD MONIER làm nghề thợ bạc

TẠI ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI SỐ 110-112 SAIGON

NHÀ NÀY THIẾT
Bán hột thủy xoàn lớn nhỏ đủ thứ, nhưt hạng và giá rẻ lắm. Bán đồ rít trang bằng vàng thật cao; đủ các kiểu thật khéo. Bán đồng hồ, vàng có, bạc có, *nichel* có, đủ các kiểu và các hiệu như OMEGA, ZENITH, vân vân. Bán máy viết chữ hiệu OLLIVER. Dây chuyền đồng hồ, bạc vàng dùng trong 15 năm không phai. Có khế con dậu bằng đồng, bằng *caoutchouc* hay là trên nhân đeo tay. Có máy xi vàng xi bạc và lau chùi muồn nĩa. Sửa các thứ máy: máy may, máy viết, máy nói, máy đèn và các thứ súng, *vân vân*  Như trong lục châu chữ qui vị muồn đặt làm đồ nữ trang bằng hột xoàn hoặc làm cà rá, bông tai cùng các vật khác bằng vàng 18 carats thì tôi sẵn mà làm cho vừa bụng chữ qui vị.



LÀ CHẮC CHẴN HẸN HỜI . NÊN TIN CẬY

LIBRAIRIE ARMAND COLIN

RUE DE MÉZIÈRES, 5, PARIS.

BIBLIOTHÈQUE

DE

DICTIONNAIRES

MANUELS ILLUSTRÉS

Chaque volume in-18 jésus, avec de nombreuses gravures, relié toile, tranches rouges.. 6 fr.

Dictionnaire d'Agriculture, par DANIEL ZOLLA, professeur à l'École nationale d'agriculture de Grignon, avec la collaboration de J. TRIBONDEAU, Ch. JULLIEN et CARRÉ, professeurs d'Agriculture.

Dictionnaire de Géographie, par A. DEMANGEON, docteur ès lettres, professeur adjoint à l'Université de Lille, avec la collaboration de J. BLAYAC, Is. GALLAUD, J. SION A. VACHER.

Dictionnaire des Connaissances Pratiques, par E. BOUANT, professeur agrégé au lycée Charlemagne (5^e Edition).

Dictionnaire des Sciences Usuelles, par E. BOUANT, (7^e Edition).

Dictionnaire des Idées suggérées par les Mots, contenant tous les mots de la langue française groupés d'après le sens, par PAUL, ROUAIX, professeur au lycée Henri IV. (4^e Edition).

Dictionnaire des Écrivains et des Littératures, par FRÉDÉRIC LOLIÉE, avec la collaboration de Ch. GIDEL, (2^e Edition).

DICTIONNAIRES DIVERS:

DICTIONNAIRE ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ ARMAND COLIN

1.030 pages — 85.000 mots — 200.000 lignes
2.500 articles encyclopédiques — 300 cartes et plans —
4.500 gravures — 25 planches de style
100 tableaux et graphiques, etc.

Un volume in-4° (19" larg. x 24" haut. x 6" 1/2 épais.),
relié toile rouge ou orange, fers spéciaux d'après
RURY..... 40 »
Relié demi-chagrin, plats toile..... 14 »

Dictionnaire illustré, par A. GAZIER, professeur
adjoint à l'Université de Paris (*Nouvelle Edition
refondue*, format agrandi). Un vol. in-8°
écu, 41.000 mots, 1.200 articles encyclopédi-
ques, 800 gravures, cart..... 2 60
Relié toile rouge, tranches rouges..... 3 30

Mots dérivés du Latin et du Grec (*Le Vocabu-
laire français*), par I. CARRÉ, inspecteur gé-
néral honoraire de l'Instruction publique
(*Edition complète*). Un vol. in-18 jésus, de
600 pages, broché..... 4 25
Relié toile, tranches rouges..... 5 50

Le Vocabulaire philosophique, par EDMOND
GOBLOT, professeur à la Faculté des lettres
de Lyon. Un vol. in-18 de 490 pages, relié
toile, tranches rouges..... 5 »

Vocabulaire manuel d'Économie politique, par
A. NEYMARCK, in-18, tranches rouges. 5 »

Le Pratique des Affaires (*Droit civil et Droit
fiscal*), par P. BÉGIS, receveur des acte. civils
et successions à Sens. Un vol. in-18 de 500
pages, relié toile, tranches rouges.... 5 »

NĂM THỨ TƯ, SỐ 146

LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH
 Mua mặc 12 tháng. 5 \$ 00
 — 6 tháng. 3 00
 Mua chịu 12 tháng. 8 00
 — 6 tháng. 5 00
 Không bán 3 tháng.

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10.

Ai muốn mua nhựt trình thì gửi thơ và bạc, phải đề như vậy: *Luc-tinh-tan-van Saigon.*

Chủ-nhơn: **F. H. SCHNEIDER**

Chủ-bút: **LƯƠNG-KHẮC-NINH**

GIÁ TIỀN IN NHƯNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TỈNH TÂN VĂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG ĐỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN GIÁ	TRON THÁNG GIÁ	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG GIÁ SẬP LÊN, GIÁ MỖI THÁNG.
Một trường	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00	
2/3 —	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00	
Nửa —	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00	
1/3 —	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00	
1/6 —	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00	
1/12 — (6 phân).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00	
1/24 —	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00	
1 phần	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00	
1 hàng chữ	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50	

Xin coi qua trường 2, giá và cách thế trả tiền mua nhựt trình.

MỤC LỤC

- | | |
|-------------------------------------|---------------------------|
| 1 — Giá lúa, giá bạc, giá hàng hóa. | 9 — Suu xuất tân kỳ. |
| 2 — Lời rao đấu giá, | 10 — Kim may áo. |
| 3 — Cần tự. | 11 — Hương truyền. |
| 4 — Pháp quốc thời sự. | 12 — Những điều nên biết. |
| 5 — Bồn quốc tân văn. | 13 — Cách rao báo. |
| 6 — Ngoại quốc tân văn. | 14 — Nhị Tài-tử. |
| 7 — Loài kim. | 15 — Thai. |
| 8 — Nuôi Lục súc. | 16 — Hàng tàu Lục-Tĩnh. |

GIÁ VÀ CÁCH THỂ TRẢ TIỀN MUA NHỰT TRÌNH

— 1 năm trả 4 kỳ 3 tháng, (mà kỳ đầu nghĩa là 2.00 phải gởi theo tờ chịu mua nhựt trình).	8 \$ 00
— 1 năm trả tiền mặt (nghĩa là khi gởi tờ chịu mua nhựt trình gởi luôn bạc theo)	5 00
— 6 tháng trả 2 kỳ 3 tháng (mà kỳ đầu 2.50 phải gởi theo tờ chịu mua nhựt trình)	5 00
— 6 tháng mua mặt (nghĩa là khi gởi tờ chịu mua phải gởi bạc theo)	3 00

Không bán 3 tháng.

Mandat và tờ chịu mua nhựt trình phải đề: M. le Directeur du Lục-tỉnh-tân-văn, 7 Boulevard Norodom Sàigòn.

Giá lúa

Lúa chở tới nhà máy mỗi tạ 68 kilos
giá từ 3 đồng 00 cho tới 3 đồng 10 tùy thứ
lúa.

Giá bạc

Hàng Đông-dương	2 quan 37
» Hồng-kong-Shanghai	2 « 37
Kho Nhà-nước	2 « 37

GIÁ BÁN HÀNG HÓA NAM-KỲ

Cây dầu, vên-vên, huỳnh	Bán nhiều, 1 thước chuẩn	24 \$ 00
	Bán ít	30 00
	Nguyên súc	14 00
Cây sao	Bán nhiều	55 00
	Bán ít	65 00
	Nguyên súc	32 00
Củ chum một thước		1 80
Gạch thường (một muôn)		85 00
Gạch làm bằng ciment	Gạch đặt hạng nhứt, 100	9 50
	Gạch đặt hạng nhì, 100	3 50
	Gạch ống, (một trăm)	9 50
Ngói móc, (một muôn)		75 00
Ngói âm dương, (một muôn)		55 00
Bạch đầu khấu	Hạng nhứt và hạng nhì tạ 60 kilos..	từ 125 \$ đến 200 00
Bạch đầu khấu rừng		40 00
Sáp, một tạ		từ 70 \$ đến 85 00
Caoutchouc (mủ, Trung-Kỳ, mỗi tạ 60 kilos cây làm da thung)	Lào	140 00
Vôi, mỗi tạ 60 kilos 400 grammes		0 95
Sừng trâu, mỗi tạ 68 kilos		từ 24 \$ đến 29 00
Sừng bò, id.		17 00
Sừng nai, id.		31 00
Bong bóng cá	Hạng nhứt, mỗi tạ 60 kilos 400	300 00
	Hạng nhì, id.	280 08
	Hạng ba, id.	65 00
	Hạng tư, id.	25 00
Heo sống, 100 kilos		27 00
Đừa khô, tạ 68 kilos		13 50
Bông vải lật rồi, 60 kilos 400 grammes		49 \$ 00
Bông vải chưa lật, 63 kilos 420 grammes		10 00
Bông vải nhà máy		39 00
Tôm khô, Hạng nhứt, 64 kilos	từ 40 \$ đến	46 00
lột vỏ, Hạng nhì, 68 kilos	từ 25 \$ đến	35 00
Tôm khô để vỏ, 60 kilos	từ 30 đến	35 00
Vàng nhựa (dạng, Hạng nhứt, 60 kilos 400		125 00
hoàng) Hạng nhì, id.		100 00
Cánh kiến, 60 kilos	từ 52 \$ đến	55 00
Đậu phụng, 60 kilos		6 40
Hột sen, 68 kilos		9 80
Mỡ cá, 68 kilos		14 00
Mỡ heo, 60 kilos 400 grammes		22 00
Đầu phụng, 68 kilos		40 00
Đầu dừa, 68 kilos		18 00
Hàng bông, đậu	Nam-vang, 60 kilos 400	4 50
	Nam-kỳ 60 kilos 400	2 50
Cau, 60 kilos 400		4 00
Xương voi, 68 kilos		25 00
Ngà voi, 60 kilos 400		700 00
Bắp Nam-kỳ, 100 kilos		5 00
Bắp Bắc-kỳ, id.		5 20
Da trâu, 68 kilos	từ 22 \$ đến	29 00
Da bò, id.	từ 39 đến	45 00
Da nai, id.		26 00
Đá xanh, một thước vuông		60 00
Tiêu ngan	Có tờ làm chứng, 63 kilos 420	35 00
	Không tờ làm chứng, 63 kilos 420	21 00
Tiêu sọ, 63 kilos 420		49 00
	Nam-vang, 63 kilos 420	12 00
Cá khô	Haileau hăng, 63 kilos 420	8 00
	Loihou hăng, id.	12 00
	Apat hăng, id.	14 00
Mây, 63 kilos 420		5 00
Muối, 60 kilos 400		0 90
	Tân-châu, 60 kilos 400 grammes	360 00
	Ba-tri, id.	340 00
	Mỏ-cày, id.	340 00
Tơ sống	Phú-yên, id.	350 00
	Quãng-nam, id.	từ 360 \$ đến 380 00
	Qui-nhon, id.	từ 360 \$ đến 380 00
	Nam-vang, id.	450 00
Kén đồ		50 00

LỜI RAO ĐẦU GIÁ

Ai muốn xem giấy hiệp đồng phải đến tại tòa nhì Thượng-thor hay là tại sở tham biện mấy tỉnh kể đó hay là sở tạo-tác Saigon cùng sở Lương-phan việc binh

TỈNH	Ngày đầu giá	Món hàng nhà nước mua	TIỀN XUẤT mua mỗi năm	TIỀN THẾ chung toàn	TIỀN THẾ chung nhất khi đầu đàng
Sở tạo-tác	15 nov. 1910	Mướn bò kéo xe nước tưới đường	6.000 \$	Không có	
Bac-liệu	18 id	Dầu lửa, chụp đèn, và tiêm	500 \$	15 \$	70 fr.
Biên-hóa	18 id	Cơm nuôi nhà thương	2.000 \$	40 "	80 \$
Tây-ninh	18 id	Dầu lửa và thấp đèn đường đi	1.600 \$	40 "	185 fr.
Sở lương-phan về việc lính	19 id	50.000 cân thịt bò 1.200 " " con 3.000 " thịt trâu Đồ hộp Trứng gà, chim Trái, rau, đậu		300 200 200	

CÁO BẠCH

Bồn-quán chủ nhơn hôm nay muốn đặt bên Chánh-quốc làm một thứ ngòi viết lấy hiệu trong cõi Đông-dương, và giá rẻ cho bần quốc ta dùng, vì thuở nay ngòi viết bên Đại-pháp gửi qua có nhiều kiểu làm và cao giá; vậy mà Bồn-quán chưa rõ chú vị ưa thứ ngòi viết nào hơn hết; ấy nên hôm nay Bồn-quán xin bất kỳ là ai, hề thấy Cáo bạch này thì làm ơn viết ít chữ bỏ vào bao thư gửi cho Bồn-quán mà tỏ rằng mình ưa thứ nào, rồi Bồn-quán sẽ cộng lại coi thứ nào nhiều người ưa, đặng có đặt làm in như vậy cho tiện dụng.

Trong thư chẳng lựa phải nội chi cho nhiều, cứ viết: *Tôi ưa ngòi viết hiệu* (1)... rồi ký tên thì đủ.

Lại hề khi Bồn-quán đặng thư các nơi đủ rồi, thì Bồn-quán sẽ lọc ra coi những vị nào mà ưa nhằm thứ thiên hạ dùng nhiều thì Bồn-quán sẽ bắt thăm mà thưởng một vị trong số ấy, 3 tháng nhứt trình.

Ấy đó xin chú quý vị trước là làm ơn cho người mình sau may đặng nhứt trình coi cũng toại chí vậy.

BỒN-QUÁN

LỜI RAO ĐẦU GIÁ

Tỉnh	Ngày đầu giá	Món nhà nước mua hay là bán	TIỀN XUẤT mua, trừ chung	TIỀN THẾ chung toàn	TIỀN THẾ chung nhất
Bà-chiêu	10 nov. 1910	Gạch làm nhà	1.000	25 \$	120 \$
Cầntho	11 id	Bến đò Cầntho-Tân-an Bến đò Cầntho-nhomai Bến đò Trơn-ThiênMy	đầu miệng m 1/2 số P.		
Bến tre	11 id	Gỗ dầu Giấy mực sách vở Cơm tù Carbure de Calcium Dầu mỡ Bến đò Phước-Hữu Bến đò Xai-Cối	1.000 600 5.000 2.000 1.000	25 " 30 " 125 " 25 " 20 "	100 "
Cầntho	11 nov. 1910	Củ chum	2.400 \$	60 \$	120 \$

KÍNH CÁO

cùng chú vị khân-quang tường lăm, như vị nào dời chỗ ở, hoặc dời đi nơi khác, xin hãy kíp viết thư cho Bồn-quán hay, đặng có gửi nhứt báo theo, hầu cho khỏi sự lạc mất, hoặc là trễ nải.

Và mỗi lần viết thư mà dời chỗ như vậy xin hãy bỏ vào trong thư ấy 0 \$ 10 (năm con có 5 thì đủ) ấy là số phí tiền in cái nhân lại.

Xin nhớ, xin nhớ.
BỒN-QUÁN.

(1) Hoặc *Sergent Major*, hoặc *Flament n° 1* hay là n° 2, hoặc *Humboldt* vân vân,...

Trong kỳ nhật trình số 143 có rao về cuốn sách **Canh-nông** của ông **Lan** làm ra; song trong ấy nói lộn giá nó 6 fr. 50, nay xin sửa lại là **8 8 25** (Ba đồng hai cắc rưỡi).

CĂN TỰ

Cho chư **Khán-quan** rõ

Bồn-quán từ ngày kê chỉ tiền giác mà lãnh tờ « **Lục-tỉnh-tân-văn** » nấy cho đến nay là năm thứ tư, thì hàng hết lòng lo lắng, không sợ tồn công, chẳng nài hao của, chần đờ làm cho đặng ích lợi chung cho đời.

Nói cho phải, cũng nhờ Chư-công quan cô, chẳng nệ tồn mỗi niên năm nguyên bạc mà trợ lực, nên tờ **Tân-văn** nấy nay đã đặng trôi hơn các báo **Lục-châu**.

Nhưng vậy mà Bồn-quán cũng chưa mây vừa lòng, bèn gia tâm chọn những tay tài-ba lợi-lạt, quảng kiên đa văn về hiệp lực với Bồn-quán mà luận việc mở mang cho mau tân bộ.

Bởi ấy từ đây chư vị chấp-bút mây trang phụ diễn sẽ hết lòng tiếm tòi *su-xuất tân kỳ*, tuyển những đều hay chuyện lạ, những việc cơ-xảo văn-minh của vạn-ban chư-quốc cùng những sự đạo vị kinh luân trong thiên-hạ đặng ân hành vào đây cho chư công có chỗ mà tiêu khiển.

Bồn-quán chẳng tưởng rằng có sức mà dạy khôn ai, vì *nhơn vô thập toàn*. Song bởi đồng tay thợ, nên cũng lẽ sẽ vừa ý chỗ chư-công ao ước thuở nay. Và trong **Lục-châu** thiếu chi trang mãn-thiếp, dự anh tài, lợi lạt thập bội, há Bồn-quán dám dùng lời nói cơ cầu mà sanh mịch sao? Một lo làm ích lợi chung cho nhau, dùng những lời êm-ái dịu-dàng cho mọi người đầu bực nào, hễ đọc sơ qua thì đều hiểu đặng.

Bồn-quán nguyện lấy hết chí bình sanh làm cho chư công không tiếm năm nguyên bạc, mà xem luôn luôn chuyện hữu-ích, và ước ao báo-nấy vang danh nơi cõi **Đông-dương**, cho nhà nhà dành đọc, chồn chồn muốn nghe, cho đến đời chư công hẹn rằng: *Báo chỉ xuất, tranh đất tiên khán vì vinh*, thì chừng ấy cội âm nhánh êm, rõ mặt hoa thơm trái ngọt!

Nhật trình nầy là lo việc ích chung, cho nên dẫu người giữ đạo nào cũng xem đặng cả, vô quang ngại.

Trong ít lâu đây Bồn-quán sẽ ân hành thêm một « **trương phụ** » mà diễn dịch truyện hay. Khi đọc rồi để giữ đó, sau đủ pho sẽ đóng nguyên lại làm một cuốn (*Đền chừng ấy hễ vị nào muốn có trương-phụ thì phải gởi thêm một nguyên bạc trọn năm*).

Khi nào Bồn-quán kiếm đặng thợ vẽ theo hạ-pháp **Langsa**, thì tờ « **Lục-tỉnh** » nầy sẽ vẽ hình trong mây truyện nhân-dâm hoặc vẽ hình mà cắt nghĩa các việc

Cấm chẳng ai đặng phép sao chép lại mà làm riêng ra một bản những bài in và những hình vẽ trong tờ « **Lục-Tỉnh Tân-Văn** » nầy; bằng ai chẳng tuân thì Bồn-quán sẽ chiếu theo luật mà xin tòa làm tội.

ơ xảo (ai biết về theo cách nói đây nên đến mà lãnh việc.)

Thư thiệp này Bồn-quán rao cho chư công dạng rõ, vị nào muốn lãnh chức Phụ-diễn-thông-tin thì sẽ được :

- 1' phụng thưởng nhứt trình.
- 2' mỗi năm được phụng niên lịch.
- 3' được phụng tiên huê hống rử người mua nhứt trình và mua sách.
- 4' Sẽ gởi cho đủ giấy bao thơ và còn niêm dạng mỗi tuần thông tin cho Bồn quán.

Các nơi châu thành, cùng các chỗ chợ đông có nhà-thơ thì Bồn-quán dùng một vị mà thôi, cho nên những vị đã có, giúp Bồn-quán thì cứ dùng luôn, mà phải viết thơ lên, còn vị nào chưa có giúp mà muốn, thì cũng xin viết thơ lên dạng Bồn-quán ghi vào sổ cùng phát giấy tờ.

Trong việc thông-tin thì mỗi tuần phải cho hay việc thời-sự trong tỉnh, mùa màng, thì tiết, hỏa-hoạn, trộm cướp, vãn vãn...

Như có đặt bài võ thì giữ dừng khi nào nói đến việc quốc-trị cùng chẳng nên bao biếm người trong thiên hạ. Còn chư khan-quan trong việc nhà có chỉ vui buồn cũng được ân hành vào đây.

Lúc nào chư công có việc lên Saigon thì xin dờ gót ngọc đến **Bảo-quán ở đường Norodom** (đường sau nhà thờ nhà nước) **môn bài số 7**, ngang tòa xử việc Binh-quan Saigon, sẽ có người tiếp rước từ tề.

Sau rồi Bồn-quán ước một đều là chư công gia tâm rử trong thân-bảng qui-hữu hãy mua tờ báo này mà đọc vì là đều đại-hữu-ích, cho dạng mau mở mang cho người bốn ban ta.

Lại từ đây Bồn-quán cũng sẵn lòng dành để một khoảnh trong tờ *Lục-tỉnh-tân-văn* mà trả lời cho chư vị Khan-quan có muốn hỏi han đều chi cho tiện; kêu là **Thơ tin vãn lai**.

Thầy việc làm mới biết thập cao,
Nghe lời nói thì tưởng ngay vầy!!!
BỒN-QUÁN CẦN-TỰ

Pháp-Quốc Thời Sự



Hàn-lâm-viện là hội các đấng bát học trong nước mà lo việc Văn-minh. Viện này chia ra làm năm nhánh.

Nhánh thứ nhứt là: — **Hàn-lâm-viện**, của quan Tề-Tướng Richelieu (Rit-sơ-ly-ơ) lập trong năm 1635, có 40 vị Đại-học-sĩ.

Nhánh thứ nhì là — **Văn-vật-học-viện**, của quan tề tướng Colbert (Côn-be) lập trong năm 1663, có 40 vị Đại-học-sĩ.

Nhánh thứ ba là: — **Phong-hóa-chánh-trị-học-viện**, luật Lập-hiến bày ra trong năm 1799. Có 40 vị Đại-học-sĩ, trong ấy lại chia ra làm năm mỗi:

1° Phong-hóa-học-viện, 2° Quốc-luật-học-viện, 3° Lợi-dân-viện, 4° Sử ký viện, 5° Dân-quyền-học-viện.

Nhánh thứ tư là: **Bát-học-viện** của quan Tề-Tướng Colbert (Côn-be) lập trong năm 1663 có 65 vị Đại-học-sĩ, lại chia ra làm 11 mỗi: 1° Trúc-đồ-pháp-học-viện, 2° Cơ-xảo-học-viện, 3° Đại-dư-quá-hải-học-viện, 4° Vạn-vật-truy-nguyên-học-viện, 5° Hóa-học-viện, 6° Thiên-vân-học-viện, 7° Kim-thạch-học-viện, 8° Mộc-loại-học-viện, 9° Lợi-dân-ích-vật-viện, 10° Nhơn-thán-thề-học-viện, 11° Y-học-viện.

Nhánh thứ năm là: **Đơn-thanh-học-viện**, của quan Tề-Tướng Mazarin (Ma-da-ranh) lập ra năm 1648, có 40 vị Đại-học-sĩ, chia ra 5 số, 1° Hoạ-Công, 2° Tử-công, 3° Tạo-thất-công, 4° Dân-tượng-công, 5° Nhạc-công.

Sau lại vua Louis (Lu-y) thứ 16 lập ra trong năm 1820 một viện nữa kêu là Y-viện có 100 vị Đại-học-sĩ chia ra làm 11 mỗi mà lo cách điều trị sanh linh. Mỗi mỗi đều tuyền cử người riêng của mình.

Ấy đó, xưa nay ta chưa từng nghe nước nào lo việc Văn-minh như thế mà thua sức người bao giờ. Nội vụ là 325 vị Đại-học-sĩ kể lo đều này, người lo việc khác, làm sao mà nước chẳng cường thịnh.

Chớ chi người Việt-nam ta mà qua Đại-pháp học cho đặng ít nữa là năm bảy trăm người, có lẽ ngày kia nhà-nước thấy trong xứ có nhiều tay giỏi thì sẽ lập các viện ra mà làm ích lợi cho dân.

Bởi rứa Bôn-quán ước sao các nhà cụ-phủ cho con cháu qua nước Langsa mà học hành. Tuy nay phải tốn kém chút đỉnh, chớ sau chúng nó làm vinh diệu cho tổ-tông đặng. Chí như để nó ở nhà nó cũng phí như thế, mà là lãng phí, vì nhà có tiền mà thiếu học, ở không nhưng sanh buồn, thì sẽ đến chốn đó hội mà du-hi du-thực. Chừng ấy e cho nhà giàu bá-vạn như Thạch-sùng cũng không hề bèn đồ lâu dài đặng.

Việc này chừ-công cũng chẳng rõ, lựa phải có ai nhắc mới phòng. Trước lo giữ việc gia-đình hậu hữu, sau giúp bạn đồng hương chút đỉnh, ấy là bổn phận làm trai trong trời đất đó.

Bôn Quốc Tân Văn

CUỘC SÁT NHƠN



Tòa Càn-thơ mới hay cuộc sát nhơn cũng nhờ bởi có Ban-biện Đình-quang-Hiền, tổng Tuán-giáo. Ban-biện này là người thạo, giỏi, vì đã bắt được nhiều đảng ấu cướp, bây giờ lại bắt đặng đám sát nhơn này nữa.

Ngày kia tên Nguyễn-vân-Khanh mặc đồ thường ở nhà ra đi cách mấy bữa mà không thấy về, vợ nghi, liền tìm thầy bói khoa cho đặng biết chỗ ở đâu.

Đã quá ba tháng rồi mà chồng đi không thấy về việc nhà cửa không lo, lại nghe đồn Nguyễn-vân-Khanh là chồng mình bị chúng giết.

Tiếng đồn làng này qua làng kia, lại tại tỉnh cũng nghe nói. Nên tòa Càn-thơ dạy phải tra, vậy tòa chọn Ban-biện Đình-quang-Hiền mà xét việc ấy.

Ban-biện mới nhớ lại năm ngoái tên Nguyễn-vân-Khanh bị án ba tháng vì tội đánh anh nó (một mẹ khác cha) là Nguyễn-vân-Trường làm hương sư làng An-Bình.

Vì lẽ ấy hai anh em không thuận cùng nhau, cũng vì bởi tranh dành đất vị quân phân của tổ phụ để lại.

Khi hồi thăm căn do gốc tích, thì Ban-biện liền đi đến đồng cát kia, xa nhà Nguyễn-vân-Khanh chừng một muôn thước.

Tới đó liền kiểm soát cùng đồng cát, coi chỗ nào người đã đập tên bị giết ấy; nhưng mà tìm khó đặng vì đồng cát bằng phẳng lắm.

Tim đến đứng bóng thấy có một chỗ kia sắc cỏ xanh tươi cao mịn hơn chung quanh lạ thường, thầy Thương-biện liền nghi bèn nghĩ rằng: chắc chỗ này có phân chi tốt lắm đây, nên liền dạy đào chỗ ấy. Đào xuống khỏi mặt đất, gặp một xác chôn đó, ai ai đều hoản hờn.

Liền cho đòi vợ tên Nguyễn-vân-Khanh đến nhìn; đờn bà này khi đến nơi biết thật là chồng mình, liền khóc lóa, tủi phận chồng vô phúc.

Sau quan tòa và quan thầy đến nơi mổ mà khám.

Luật nghiệm như vậy: Xát Nguyễn-vân-Khanh chôn sắp mặt xuống đất, hai cánh tay thì trói đằng sau lưng, nơi óc có một vit trượng, và gãy một xương sườn.

Sự sát nhơn đã hẳn mà tội nhơn không biết ở đâu. Khó mà tìm; những mặt thám cho giỏi cách nào cũng khó bắt cho đặng.

Ban-biện là người thạo, biết người biết vật, biết dân xứ này, liền nghĩ cho là người đảng thờ, nếu có rượu ít chén thì tra tay dạn dĩ lắm.

Như người Cao mền ngày no, đến trước mặt quan, khi nghe quan bát đờn mình, liền rút dao đâm họng.

Thầy Ban-biện Hiền liền cho bắt mấy tên Cao man thầy đã nghi đó, trong sáu tên thì Ban-biện đã bắt, thì nhiều đứa đã khai rằng: anh tên Nguyễn-vân-Khanh mượn chúng nó sát hại tên Khanh.

Chúng nó khai rằng: khi chúng nó gặp tên Khanh, thì chúng nó mời ăn cơm cùng chúng nó. Vừa uống năm ba chén rượu rồi, men phùng lên, chúng nó ấu chụp tên Khanh, nhét miệng không cho la, mở dây lưng anh ta trói anh ta, rồi đánh mấy chục hèo. Có một đứa lại khai thêm rằng: tui nó hứa sẽ cho nó 50 đồng đặng cho nó theo tui đảng.

Nay tên Nguyễn-vân-Trường là anh tên Khanh, gầy mới tội và mấy chú thờ a tui đảng bị công vì tội sát nhơn cùng tội tui đảng, chớ tòa kêu án.

A-PHIÊN LẬU



Sáng hôm 26 octobre ba viên chức sở thương chánh đã soát mà tịch ký trước đăng 115 căn thuốc nha phiến lậu tại tàu buôn Norvège mới vô.

TÉ XE LỬA



Hôm 26 octobre có một người đi xe lửa Saigon vô Gò-vấp; khi xe đang chạy, người ấy nhảy xuống té nặng, la tức, nên phải chở vô nhà thương Chợ-quán mà điều trị.

MẮT CHỨC LÀM MẸ

Tòa sơ cũng mới xử hôm 26 octobre, một người đờn bà kia phải mất chức làm mẹ, vì đã làm nhiều gương xấu chẳng chừng.

Người này có một đứa con gái nhỏ, bảy giờ tòa dạy phải giao cho hội nuôi dưỡng gìn giữ trẻ ấy.



PHILY-Bơ.

NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

ĐIỀN TÍN

Tại bên thành Naples về nước Y-ta-ly, nổi một trận gió trốt hư hại nhiều làng gần núi hỏa diệm sơn, Vesuve (núi này hay thường có lửa cháy lên) làm cho thiên hạ chết vô số.

P. L. B.

LOÀI KIM

Vàng ròng là một loài kim màu vàng ánh sáng hơi đỏ. Khi hạ nó rồi thì màu phải đổi, Vàng ròng thì mềm như chì, hồng vừa dẻo tiếng kêu cạch cạch, song dễ làm hơn các loài kim khác; dùng búa mà đập, hoặc máy mà cán nó ra thành vàng lá mỏng hơn lá lúa đặng, mỏng cho đến yển sáng gioi ngang qua thấy xanh biếc biếc, người ta có dùng bàn kéo mà kéo chỉ bốn mảnh cho đến đổi phải dài 3000 thước mới cán nổi một gramme. Tuy vàng nặng hơn nước 19 lần mà còn kéo chỉ bốn mảnh như thế. Tánh nó hay dẫn hỏa, dẫn điện, nếu bỏ nó vào trong thủy-ngân thì nó chẳng ra. Muốn nấu cho nó chảy phải lửa nóng cho đến 1250 bậc.

Vàng không hay hao mòn, song chà xát nó thì dầu vật chi cũng phải mòn đặng, Chờ chẳng phải như sắt mà khi bị khí âm dương nhiệt hàn mà sét. Các thứ thủy-cường không làm chi nổi vàng hết, có một thứ nước kêu là ô-rê-gan (Eau Régale) mới làm tiêu nó đặng mà thôi.

Bòn vàng — Đời thượng cổ đã biết nó lâu lắm rồi, đầu cũng có vàng song tím mắng mà thôi. Thường vàng sanh tự nhiên, có lộn một chút đỉnh bạc và các loài kim khác.

Việc bòn vàng thiệt công trình lắm, vì nó lộn với cát, phải tốn nhiều công mới là lấy được, mấy chỗ cát bồi thì có nhiều hơn là đất liền. Tại núi Ourals với Altai (Nga-la-lư) có nhiều mỏ vàng lớn lắm.

Ngoại quốc tân văn

Đức Chulalongkorn là vua Xiêm thắng hà

Hôm chiều 24 octobre quan Lãnh sự Xiêm ở tại Saigon được tin giấy thép quan ngoại vụ bộ Thượng-thor cho hay rằng: nhà nước Xiêm phải âm tang vì đức vua băng hôm 23 octobre, 12 giờ 45 phút, vì bình ngất.

Nhà nước Lang-sa và cõi Đông-dương hay tin này đều lấy làm thương tiếc đức-vua lắm.

Đông cung Thái-tử Maha Vajiyavudh mới tức vương vì nước Xiêm.

Quan Toàn-quyền đại thần Đông-dương liền gửi một giấy thép cho sứ thần nước Đại-pháp ở tại kinh đô nước Xiêm mà phân trần rằng:

Tôi mới đặng một tin giấy thép báo rằng: đức-vua Chulalongkorn đã băng và Đông-cung tức vị nối ngôi: vậy xin ngài thể vì tôi mà tỏ ra cho đức-vua cùng trong hoàng cõi rằng: thần Đông-dương cũng chính mình tôi đều lấy làm thương tiếc hoàng thượng. Lại xin chúc cho tân quân nối ngôi lâu dài và thanh trị.

Ngày 25 octobre mấy sở nhà nước Đông-dương đều kéo cờ đại tang.

Tại Kim-san, Australie, Tasmanie, Nouvelle Zelande, Colombie Hồng mao quần hạt, thì từ năm 1848 đã kiếm được nhiều mỏ vàng. Cục nào lớn hết sức thì bằng trang trái vải mà thôi, có một hai khi cũng bònặng cục lớn cân nổi 68 kilogr. 1 tạ ngoài.

Trong Địa-cầu nhiều sông có vàng tẩm mặng; người bòn-địa không nghề chỉ làm, thì đi chịu khó bòn lấy vàng ấy, chớ hăng lớn chề rằng: lập bày cuộc thế ra sợ lỗ vốn chăng?

Có hai cách vệt cát mà lấy vàng.

Lấy thùng múng xúc chỗ cát có vàng rồi đem xuống chỗ nước chảy mà dựa cho các trồi theo nước, còn vàng nặng chìm xuống đáy múng. Hay là dựa một chập, rồi đổ vô chậu trộn-thủy ngân vào đó thì vàng chảy ra hòa với thủy trầm dưới đáy chậu; đoạn đem đi nấu cho sôi, thì thủy phải bay mất, vàng đặc lại nguyên cục.

Vàng thiên-hạ trong Hoàn-Cầu bòn mỗi năm được chừng 50 muôn kilô là 8,700 tạ, phần nửa tại xứ Mỹ-quốc, một phần tư tại xứ Australie, một phần mười tại xứ Ngalatr, còn bao nhiêu thì tại các xứ khác.

Dùng vàng mà làm đồ nữ trang, làm nhiều vật quý báu theo việc thợ bạc.

Muốn làm đồ thì phải hạ vàng.

Dùng bạc hay là đồng mà hạ nó sau sẽ nói cách hạ vàng.

Cũng có dùng chút đỉnh vàng mà mạ đồ bạc, đồng, kẽm, chai, sành. Hoặc dùng nó mà bọc bạc, đồng. Hoặc chế ra đề mà sơn thép, cũng là vẽ vời.

Các người Hoá-học luyện vàng mà làm ra nhiều thứ nước thuốc mạnh, dùng trong việc chụp hình, làm thuốc vân vân

NUÔI LỤC-SÚC

Lợn

Gốc heo nhà bởi heo rừng mà ra, người xưa đem về nuôi lâu đời sanh sản nhiều lần bèn hóa ra một loại heo nhà. Bởi dễ nuôi

dầu xừ nóng xừ lạnh chi đều nuôi đặng cả, nên trong vạn ban chư quốc đều có nuôi, vì heo là một loại hữu đại dụng, nên nhà nào không nuôi nhiều thì cũng nuôi ít. Thịt nó ăn tươi cũng ngon, mà muối đi lại càng ngon nữa mà để lâu đặng.

Nội trong mình con heo không bỏ món chi hết, như da, mỡ, thịt huyết, lòng thì không, thiếu chi việc dùng; còn lông, xương, phần, thì bán cho người làm phân. Bên phương tây thuộc da heo mà làm rương, làm hoa-ly (valise) dùng lòng heo mà làm viết, làm cọ. Có chỗ lại dùng heo mà xài trong việc làm ăn, bắt nó ũi đất kiếm thứ cũ kêu là truffe (trú-phò) đem về mà bán cho người ta làm đồ gia vị.

Tại Huê-kỳ nhiều hãng lập ra nuôi heo lớn lắm. Đùi heo bán cùng thế gian đó bởi mấy hãng ấy bán ra. Họ nuôi heo mập lớn mỗi con cân nổi 600 kilô là 6 tạ, năm một chỗ, chớ không cử động gì được. Còn heo nái thì từ ngày có chửa cho đến ngày đẻ là 3 tháng, hoặc 3 tháng rưỡi, mỗi con đẻ từ 4 con cho đến 15 con. Heo đực, heo cái chi đều có tánh mê ăn cả, đến đôi con mới đẻ ra cũng dám ăn con vậy. (1)

Tại Pháp-quốc đếm chơi đặng trót năm triệu con, thiên hạ nuôi khắp xứ.

Nước Belgique (Ben-dích) và nước Đức-quốc nuôi heo lại nhiều hơn nữa.

Tại Hồng mao nuôi heo cũng có lực, heo to được 1 tuổi mà cân nổi 228 kilô là 3 tạ 8 yến.

Tại Nam-kỳ đây nhà nào cũng có nuôi, song làm gọi là mã thời, chớ không thấy ai làm ra cuộc lớn, ấy. Cũng là một mối lợi mà không ai lo đến, thiệt rất ưởng!

Dị nhơn

(Mỗi tuần đều có luận về việc nuôi Lục súc

(1) Bởi ấy dùng hình thù nó mà khi đưa mẹ ăn.

SỰ XUẤT TÂN KỶ

Chương ngọc

Xưa có tích Lam-diên-chuông-ngọc, song luận cho cùng, nghĩ cho tốt thì việc cũng hoan-dàng kiêu-hãnh lắm, chẳng bằng chẳng cơ chi cả, chừa mơn đều thần tiên mà làm cho cùng thừa tri xét của người mà thôi.



Chờ nay là đời Văn-minh thanh phát, cuộc cơ-xảo của người nhiều khi cũng nên kinh-cụ, xem nửa tự thân-tiên song chẳng nói là thần-tiên đặng, vì mình hiểu thấu căn do, cội mạch những cuộc ấy cả.

Hôm nay bên Đại-pháp nơi các phòng hóa-học người ta tìm tới đã hiểu rằng loài hầu-ốc sanh hột trai hột châu đó tên là loài « Pintadine » cũng có thể tập cho nó quen theo phong-thổ mới mà đem nó đến chỗ khác mà nuôi, chẳng lựa là phải nói rằng chỗ nào có thì có, còn không thì thôi ; song người ta còn đang tìm cách làm sao cho mỗi con đều phải có ngọc hết, chờ bây giờ thì trong một đám một chỗ với nhau mà con thì sanh-đặng nhiều hột, còn con thì không ngo. Một người bác sĩ Langsa rất danh tiếng là ông Đốc-ly thành phố Marennes đã đem những loài hầu-ốc có sanh ngọc đặng ở bên Trung-quốc về mà thử, thì ông đoán chắc rằng : nuôi trong một ngàn con thì đặng năm mươi lăm con sanh ngọc, mà lấy theo bực trung thì mỗi con sanh đặng hai hột, ấy vậy thì chắc hẳn nuôi một 1000 con thì sẽ đặng một trăm mười hột trai.

Ít lâu đây sẽ đem các đều tìm đặng trên đó cho Bác-học-viện nơi thành Bordeau tìm tới thêm.

Chắc chẳng lâu chi người ta sẽ lập hàng mà nuôi loài hầu-ốc ấy mà lấy ngọc đặng.

Có nghe rằng : tại Ba-dộng tỉnh Trà-Vinh ta đây khi trước có sanh ngọc-diệp, mà vì lòng người chẳng dè dặc, ham lấy nhiều quá cho đến đổi non nứt cũng không chữa, nên nay tuyệt giống. Tiếc thay ! Ung thay !

À-chi



Bên Đức-quốc mới bày ra một thứ giấy gọi là giấy cảm, vì dầu có vò xếp gì nó cũng chẳng kêu lạo xào như giấy thường thuở nay vậy, nó giống như một thứ hàng chi mềm diệu vậy, dễ dặng mà in những bản tuồng hát.

Vì khi vào rạp hát đồng người cho mỗi người mỗi giờ bán ra coi thì phải nghe tiếng lạo xào, mà mất sự hay giỏi của kếp hát, cùng giọng tao nhã thanh thao cổ nhạc.

Ấy đó nơi rạp hát của người ta sao mà phần lạng đường ấy, một tiếng lật giấy kêu lạo xào mà người còn tìm phương tránh cho khỏi, còn nơi rạp hát mình sao mà hễ bước vào thì lói-óc chắc tai nói sao cho cùng đặng.

Làm mứt bằng giê rách



Người Việt-nam ta bấy lâu tưởng giê rách là một vật bỏ, chờ chẳng có thể mà dùng vào đâu, cho đặng cả ; cách một ít năm nay mới hiểu rằng người ta còn dùng nó mà làm ra một thứ giấy rất tốt rất qui hơn các thứ giấy khác.

Nhưng vậy mà cũng chưa lấy chi làm kỳ, nay bên nước Đức-quốc lại dùng nó mà làm ra đặng một món vật-thực rất nên ngon-ngọt, diệu-dàng thiệt là đều lạ đó.

Bạn-dồng-ban ta tục hằng có ý coi vật ấy là ghớm-ghê dơ-dáy dị thường, cho nên hễ có ngạo-báng chê-bại ai ăn nói lời-thôi, lập-dập, chẳng ra gì, thì hay gọi kẻ ấy rằng : nói như nhai giê rách. Ấy là giê rách đề tự nhiên, chờ theo thể của Đức-quốc làm đây, tôi tưởng khi phải đề dành mấy tiếng đó mà khen kẻ ngôn từ tao nhã mới đặng ; nói đây là theo ý tưởng chờ thật tôi cũng chưa dám dùng lời khen ấy bao giờ xin chư quân tử miễn nghị. Nguyên giê rách ấy là lựa rỗng một thứ giê bỏ không mà thôi, lựa rồi thì giặt cho sạch sẽ, đoạn chế huỳnh-cường-toan (acide Sulfurique) vào làm cho nó nát ra thành một thứ dẻo dẻo như hồ

SƯU XUẤT TÂN KỶ

Chường ngọc

Xưa có tích Lam-diên-chường-ngọc, song luận cho cùng, nghĩ cho tốt thì việc cũng hoan-dàng kiêu-hãnh lắm, chẳng bằng chẳng có chi cả, chín mược đều thần tiên mà làm cho cùng thừa tri xét của người mà thôi.



Chờ nay là đời Văn-minh thanh phát, cuộc cơ-xảo của người nhiều khi cũng nên kinh-cụ, xem nửa tự thần-tiên song chẳng nói là thần-tiên đặng, vì mình hiểu thấu căn do, cội mạch những cuộc ấy cả.

Hôm nay bên Đại-pháp nơi các phòng hóa-học người ta tìm tới đã hiểu rằng loài hầu-ốc sanh hột trai hột châu đó tên là loài « Pinta-dine » cũng có thể tập cho nó quen theo phong-thổ mới mà đem nó đến chỗ khác mà nuôi, chẳng lựa là phải nói rằng chỗ nào có thì có, còn không thì thôi ; song người ta còn đang tìm cách làm sao cho mỗi con đều phải có ngọc hết, chờ bây giờ thì trong một đám một chỗ với nhau mà con thì sanh đặng nhiều hột, còn con thì không ngọc. Một người bác sĩ Langsa rất danh tiếng là ông Đốc-ly thành phố Marennes đã đem những loài hầu-ốc có sanh ngọc đặng ở bên Trung-quốc về mà thử, thì ông đoán chắc rằng : nuôi trong một ngàn con thì đặng năm mươi lăm con sanh ngọc, mà lấy theo bực trung thì mỗi con sanh đặng hai hột, ấy vậy thì chắc hẳn nuôi một 1000 con thì sẽ đặng một trăm mười hột trai.

Ít lâu đây sẽ đem các đều tìm đặng trên đó cho Bác-học-viện nơi thành Bordeau tìm tới thêm.

Chắc chẳng lâu chi người ta sẽ lập hàng mà nuôi loài hầu-ốc ấy mà lấy ngọc đặng.

Có nghe rằng : tại Ba-động tỉnh Trà-Vinh ta đây khi trước có sanh ngọc-diệp, mà vì lòng người chẳng dè dặt, ham lấy nhiều quá cho đến đôi non nứt cũng không chữa, nên ray tuyệt giống. Tiếc thay ! Ung thay !

À-chi



Bên Đức-quốc mới bày ra một thứ giấy gọi là giấy cảm, vì dầu có vò xếp gì nó cũng chẳng kêu lạo xào như giấy thường thuở nay vậy, nó giống như một thứ hàng chi mềm diệu vậy, để dặng mà in những bản tuồng hát.

Vì khi vào rạp hát đồng người e cho mỗi người mỗi giờ bản ra coi thì phải nghe tiếng lạo xào, mà mất sự hay giỏi của kếp hát, cùng giọng tao nhã thanh thao cổ nhạc.

Ấy đó nơi rạp hát của người ta sao mà phần lạng đường ấy, một tiếng lật giấy kêu lạo xào mà người còn tìm phương tránh cho khỏi, còn nơi rạp hát mình sao mà hễ bước vào thì lói-óc chắc tai nói sao cho cùng đặng.

Làm mứt bằng giẻ rách



Người Việt-nam ta bấy lâu trông giẻ rách là một vật bỏ, chờ chẳng có thể mà dùng vào đâu, cho đặng cả ; cách một ít năm nay mới hiểu rằng người ta còn dùng nó mà làm ra một thứ giấy rất tốt rất quý hơn các thứ giấy khác.

Nhưng vậy mà cũng chưa lấy chi làm kỳ, nay bên nước Đức-quốc lại dùng nó mà làm ra đặng một món vật-thực rất nên ngon-ngọt, diệu-dàng thiệt là đều lạ đó.

Bạn-đồng-ban ta tục hằng có ý coi vật ấy là ghớm-ghê dơ-dáy dị thường, cho nên hễ có ngao-báng chê-bai ai ăn nói lời-thối, lập-dập, chẳng ra gì, thì hay gọi kẻ ấy rằng : nói như nhai giẻ rách. Ấy là giẻ rách để tự nhiên, chờ theo thể của Đức-quốc làm đây, tôi tưởng khi phải để dành mấy tiếng đó mà khen kẻ ngôn từ tao nhã mới đặng ; (nói đây là theo ý tưởng chờ thật tôi cũng chưa dám dùng lời khen ấy bao giờ xin chư quán từ miễn nghị). Nguyên giẻ rách ấy là lựa rỗng một thứ giẻ bỏ không mà thôi, lựa rồi thì giặt cho sạch sẽ, đoạn chế huỳnh-cường-toan (acide Sulfurique) vào làm cho nó nát ra thành một thứ dẻo dẻo như hồ

đặng cả,
nuôi, vì
nhà nào
Thịt nó
ng ngon

món chi
không,
phần, thì
rong tây
y (valise)
Có chỗ
a, bắt nó
phò) đem

heo lớn
bởi mấy
lớn mỗi
một chỗ,
nói thì
3 tháng.
4 con cho
u có tánh
ững đám

năm triệu
rớc Đức-

rc, heo t
là 3 tạ 8

nuôi, song
ai làm ra
nà không)

nhon
i Lục súc

mé ăn.

khuấy rồi vậy, khi thành ra hồ rồi phải rửa một lần nước với nữa, rửa rồi lại phải dùng một thứ huỳnh cường-toan mạnh hơn thứ trước mà luyện thành một thứ mật như mật trong trái cây ép ra, mà trong ngần tốt lắm, mật này thứ theo hóa-học thì hết như mật trong trái nho tươi cũng là trong các thứ trái cây chín vậy, song rõ tiền hơn mật trái cây: lấy mật này làm đặc lại thì thành một thứ mứt dẻo rất ngon.

Một cái nhà làm mứt này mỗi ngày dùng hết năm trăm kilo giê bố rách. Suy theo số đó thì đủ hiểu rằng thiên hạ ưa mứt ấy là bao nhiêu.

Lục châu quán tử hãy nghĩ đó mà coi, cái nước văn-minh dầu cho có ăn giê rách đi nữa cũng là văn-minh mà thôi, song ấy cũng bởi văn-minh mới là ăn giê rách dạng chó, thật đáng tức cười, chẳng biết văn-minh càng tấn tới thì loài người càng sẽ biết ăn thêm món chi khác lạ hơn nữa.

TRƯƠNG DUY-TOÀN



Kim May Áo

Ai nấy tự thuở nay thấy cái kim may quần áo giá không bao tiền, nên tưởng dễ làm. Chớ thiệt là công trình lắm lắm.

Một cây kim mà làm ra cho hoàn thành thì phải sang qua tay 90 người thợ.

1o — Lấy sắt kéo ra chỉ hoặc lớn nhỏ theo số kim.

2o — Quấn chỉ sắt ấy vào một cái bàn quay.

3o — Kéo ra lại mà cắt cho vừa cỡ số kim.

4o — Lấy mỗi cây sửa lại cho ngay thẳng.

5o — Múc nhọn một đầu.

6o — Đập dẹp đầu kia dạng xoi lỗ. Trao trua cái đầu nhọn cho láng tốt (nội vụ là 20 công việc làm).

7o — Đem kim vào lửa luộc cho ra thép rồi trui lại, nấu lại nữa (nội vụ là 12 công việc làm).

8o — Rồi mấy việc ấy thì phải dời cho tron (nội vụ là 6 tên thợ, làm trở đi trở lại 9 mươi lần thành ra 60 công việc làm).

Đoạn lựa ra sắp theo số kim mà gói từ gói.

HƯƠNG TRUYỀN



Hoàng-Đế François-Joseph là một vị minh-quân hay dùng nhiều cách lạ mà răn những kẻ tôi người khi bé trẻ trong việc bòn phạt.

Ngày nọ người thấy chàng sá trong thành đều hư sụp, sinh nhậy, lỗ hang hết, người bèn hạ ý chỉ cho quan chánh đốc công hay rằng: đến ngày kia người sẽ cho xe đến rước quan Đốc-công đến cho người dạy việc.

Quan Đốc-công khi tiếp dặng ý chỉ ấy thì lòng rất đổi mừng, vì xưa nay chưa có quan nào mà dặng sự sang trọng dường ấy.

Đến ngày đó quan Đốc-công bèn chỉnh y-quan hẳn hoi mà đợi sự trọng thể này.

Khi chỉnh y-quan vừa rồi thì đã có xe đến chực nơi trước ngõ, quan Đốc công bèn bước lên xe cách oai-nghi hẳn hoi, mắt thì liếc đôi bên phường phố, vì ai ai cũng lấy làm lạ mà chạy ra cửa đứng coi, chẳng biết có chi một quan Đốc-công mà dặng tôn-ti như vậy.

Khi quan Đốc-công lên xe rồi thì tên chấp tiên buống cương sai ngựa, chạy quanh quẹo cùng các nơi nào mà đường sá lỗ hang, sinh nhậy nhiều đó; vì mùa ấy là mùa mưa mà vua đã truyền lệnh cho tên chấp tiên hễ khi rước quan Đốc-công rồi thì phải lựa các đường đơ dáy hơn hết trong thành mà chạy cho cùng, rồi sẽ thẳng đến đền vua.

Bởi ấy khi đến đền vua rồi thì nào xe nào ngựa, nào quan Đốc-công chỉ đều phủ bùn từ đầu chí đít. Khi đến nơi xe ngừng rồi thì thấy nơi cửa đền đã có một ông hoàng đứng chực nơi ấy, quan Đốc-công bèn vội vã bước xuống làm lễ và xin lỗi vì y phục lem luot như thế.

Ông hoàng này bèn cười mà đáp rằng:

Có lạ chi việc ấy mà phòng xin lỗi, đức Hoàng-thượng thương mỗi khi ngài có ngự giá đi đâu thì khi trở về cũng in như thế đó chớ có khác chi.

Quan Đốc công khi về đến nhà biết lỗi mình bèn hết lòng lo lắng trong việc tu kiêu bồi lộ.

cách chẳng bao lâu đang sá trong thành đều cao ráo, sạch-sẽ lắm.

Ấy đó muốn cho nên việc thì lựa là phải hoành-hành, thanh-nộ, mà chi ?

Đức thánh-nhon từ ngày xuất thế cho đến năm nay tính được 2.461 năm, vì người sanh trước đức chúa Giêgiu 551 năm.

Người ta ngồi trong ve

Tại bên Huê-kỳ mới có một truyện rất lạ, thiên hạ đi coi vô số : Tên Papuss tịch cốc, ăn cuộc với người ta rằng : nhốt nó vào ve chai lớn, nhận nút lại gắn khắn nó ở trong 15 ngày mà không ngớt hơi, không ăn uống gì, cho hút thuốc và đọc sách mà thôi.

Ngày đêm gì ai muốn coi thì vô trong chỗ nhà để ve đựng người đó mà coi.

Tự thuở nay Bồn-quán tưởng rằng : ai cũng dùng ve mà đựng dưa muối, đựng ớt tỏi ngâm giấm mà xai ; nay ai dè đầu lại dùng người ta mà ngâm vào ve. Nghe ra quái thiệt !

Rung chuông bị sét đánh

Bên Pháp-quốc tuy việc Văn-minh càng ngày càng rạn tỏ như mặt trời, mà cũng còn một đôi làng nhà quê, chẳng bỏ dứt sự dị-đoan. Có thói tin rằng : hễ khi thấy trời dông tố, sợ hư hại mùa màng thì phải đến nhà thờ lên lầu năm giây chuông rung một chập thì hết dông.

Tháng rồi đây tại La-dò-be (Ladepeyre) có tên Vê-rô Bút (Pierre Boudes) thấy cuộn phong thổi, bèn xả thân chạy đến lầu chuông mà rung. Ai dè đầu khi âm dương đang hỗn độn tranh hùng, nghe tiếng chuông, ngỡ là kiềng giồng thâu quán, té ra coi lại chẳng phải, bèn nổi một trận lôi đình, xẹt ra một lần sét trúng nhằm Vê-rô Bút chết tươi. Ô hô ! Di-đoan mang hại.

Ăn lễ về bị sụp lầy

Tại Đức-quốc nơi sông Ren (Rhin) có tên Rô-ben (Robin) đi chơi lễ trong làng gần đó,

mãng lễ rồi đi về mà sao hèn lâu chẳng thấy đến nhà. Thân-bằng cố-hữu đang lo truy tìm khắp xứ, ai dè có tên chài kia đang chài cá vùng ngo thấy gần bờ chỗ búng lầy có một cái tay con người lộ lên mà nắm bàn lại chắc cứng, bèn hó hoán, thiên hạ đến đào lên, thì Rô-ben đã bị búng lầy mà chết hồi nào không biết.

Chắc đây ông cậu ba-chùm ba-chán đập đường mới nên bị lầy rút lên chẳng nổi rồi nó lúc hoài xuống mà chôn sống như vậy.

(Ngày nào kiếm đặng Hoa công sẽ về mấy truyện hương truyền cho chư vị khán quang xem chơi.)



Những Điều Nên Biết

XXXVI. Cách tháo ốc vặn chắc quá hay là bị sét ăn

Hễ đinh ốc vặn vô cây lâu ngày sét ăn nên nó cứng quá, khi muốn tháo ra thì khó lắm, mà nếu vặn mạnh thì không gãy nó cũng mẻ đầu đi. Vậy muốn tháo cho dễ thì lấy một miếng sắt nướng cho đỏ rồi để vô đầu đinh ốc đó cho nó nóng, đoạn lấy cái bắt đinh ốc (tournevis) mà vặn thì nó dễ như chơi.

XXXVII. Thuốc ngậm cho hết miệng hôi thúi (miệng hạm)

Phải lấy	15 grammes	càphe rang rồi,
	15	» đường cát trắng
	15	» than đước
	10	» vanille

mỗi món bỏ vô cối đá mà tán cho nát, rồi trộn lại vuốt nhau cho đều. Đoạn lấy nước mủ Gom (gomme arabique) như có nước mủ Trôm càng tốt bỏ mấy món ấy trộn vô, nhồi cho nó đặc rồi cắt ra từ miếng mỗi miếng nặng chừng 1 gramme mà phơi cho khô để dành mà ngậm.

XXXVIII. Rượu curaxô (CURAÇAO) gia dụng

Mua một ve litre rượu mạnh cho ngon rồi
bỏ vỏ 60 grammes vỏ cam tàu phơi khô
3 » quế (quế thường, chẳng cần
gi quế Thanh)

1 trái đinh hương
rồi để ngâm một tháng. Sau lấy nửa kilo
đường cát trắng bỏ vỏ nửa litre nước cho
tan, rồi trộn với rượu mạnh đó. Boạn lọc cho
sạch, bỏ vỏ ve ; đậy nút cho kỹ. Rượu này
uống tiêu lâm.

ANNÀ MÍT



Nhị Tài Tử

(HIỆP NGHĨA PHONG NGUYỆT)

(Tiếp theo)

Thiết-công-Tử nói: Con nghe chón biên
quan có giặc, gấp lúc dụng người, sao đành
giết tướng, cha tôi thể chẳng muốn hứa vào,
để mai này con đi coi thử coi.

Thạch-phu-Nhơn nói: Coi thì coi, chớ việc-
trào-dình chẳng nên nhiều chuyện, Thiết-công-
Tử dạ, rồi kêu Trương Bang đem đến Tam-
pháp-ty dâng coi, đến đó thì thấy đại tướng
là Hầu-Hiếu trối rồi dặc ra, chớ đúng giờ ngo
thì xử trảm Thiết-công-Tử vệt các người kia
mà xông vào, thấy người bị trối niên kỷ
chừng ba mươi tuổi, cầm én mây ngồi, đầu
b-o râu cộp, bộ tướng mạnh mẽ, trong lòng
nghĩ thầm rằng: Người này là tướng tài, có
nào mắc nạn, bèn bước lại gần mà hỏi rằng:
Trương-quân tướng mạo đường anh hùng
khí sắc, vì có nào đánh với giặc không lại,
cho đến thất cơ sự đi vậy?

Đại tướng ấy nghe nói tới câu thất cơ sự,
bèn nổi giận mà nói, tiếng rền như sấm, Đại
trương-phu coi chết như chơi, có giết thì giết,
đừng nói cơ sự gì hết, chớ ta là Hầu-Hiếu đây,
một cánh tay cũng cắt nổi ngàn cân, có nào
đánh người không lại.

Thiết-công-Tử hỏi: Chẳng thất cơ sự làm
sao đến nỗi tội này, xin nói cho tôi rõ.

Đại tướng ấy nói thôi thôi, việc đã đến thế
này có nói cũng không ích.

Thiết-công-Tử nói: Chẳng nói thì thôi, tôi
xin hỏi một lời, ước bây giờ tướng-quân ra,
tảo-trừ biên khấn có lại cùng chăng?

Tướng ấy nói: Chém tướng cướp cơ là bôn
phạp, trong quân sự chẳng có việc chi là
chẳng đáng.

Thiết-công-Tử nghe rồi chẳng hỏi nữa, coi
có bộ giận, xăm xăm xóc lên chón Tam-pháp-
ty-đường nói lớn lên rằng: Ba vị quan lớn là

CÁCH RAO BÁO



Bên Âu-châu cùng Mỹ-quốc
các lò lớn, các nhà buôn to, đều
tốn nhiều tiền mướn thợ vẽ các
hàng hóa của mình tạo, hoặc
bán, mà nói giá cả rõ ràng mà rải ra cho
khấp toan-cầu, là có ý cho thiên-hạ biết hiệu
lò, hiệu tiệm mình, cho dễ bề giao diệt, chẳng
nài tốn tiền mướn, bạc vẹo, mà rao báo trong
nhật trình và mướn vẽ hình dáng cùng các
nơi chợ búa, các chốn thị thành.

Người trung-quốc lại có thói hay thuê cái
hiệu lò, hoặc hiệu tiệm mình vào nơi đầu mẩy
cây hàng, lựa, nhiều, nho, vãn vãn...

Có nhiều người nước mình thấy thuê chữ
bằng kim tuyến tốt, nên dùng lấy mà làm bầu
áo. Coi xa tưởng là chức sắc chi, mà lại gần
thì thấy chữ: « Anh kỹ Bồn cơ; Nghĩa hiệp-
hiệu, toàn tuyến gia dụng da trọng ». Nếu
mình làm như thế chẳng là mang bán hiệu
của chệc mà đi rao cùng thôn hương sao? Ai
mướn, ai cậy mà đi rao vậy? Không rõ có
tiền công hay là làm thi công, chớ bên phương
tây, cùng bên Huê-kỳ có khi cũng mướn người
ta cạo tóc đầu rồi vẽ hình viết chữ lên đó,
rồi sai đi đến mấy chỗ đồ hội cho thiên hạ
đọc, đặng biết cái hiệu hàng của mình, nhiều
khi mướn mất tiền lắm.

Ấy đó là trên đầu nên phải mắt, còn mình
mang trên cổ, tuysụt xuống một bức, chớ cũng
là chỗ trọng lễ khi phải đòi tiền rẽ hơn một
thí, chớ lẽ nào mà mang không vậy há?

A TAO

tôi đại thần của trào-đình, cũng đáng hết lòng vì nước, làm sao đương lúc biên quan có giặc, nhà nước không người, lại cứ theo việc giấy tờ mà đánh lòng giết tướng, thiệt làm việc nước rất nhiều, tôi dám hỏi các quan, làm như thế công hay là tư vậy. Nguyên quan hình bộ thị-lang là Vương-Hồng, đại lý tư là Trần-Thiện, Đô-sát-Viện là Thiết-Anh, ba vị nhơn Quá-học-Sĩ đứng sơ xin hạ chỉ điển hình, tuy thành chỉ phải vưng, trong làng đều chẳng nở, xây thấy có người đến hỏi, thì nửa mừng nửa sợ, và thẹn và phiền, đến chừng nhìn lại thì là Thiết-công-Tử, hai ông kia chẳng nói. Thiết-đô-Sát vỗ bàn hét rằng: Phép nước rất nghiêm, trào-đình việc cả, đồ con nít sao dám tới đây lung lờ, phép công chẳng vì, kêu quân tã hữu bắt.

Thiết-công-Tử kêu lớn rằng: Cha nói vậy sai lắm, dầu cho giữa chốn trào-đình thánh minh ngự giá, ai có điều chi hoạn út, còn cho đến kêu nài.

Thiết-đô-Viện nói: Mây là giống chi của Hầu-Hiếu mà mây đến kêu nài?

Thiết-công-Tử nói: Con vốn chẳng biết Hầu-Hiếu mà kêu oan cho va, con vì tướng của trào-đình mà con kêu oan,

Thiết-đô-Viện nói: Tướng của trào-đình, thì tha giết nơi trào-đình, can chi đến mây, nói rồi hỏi quân đuổi đi quân nha-dịch thấy Quan-đô-Sát biểu, vưng lệnh lên bắt.

Quan Hình-bộ và quan Đại-Lý lật đầu mà rằng: khoan-đã, Công-Tử lại đây ta hỏi: Hiền-khiết tánh ngay thẳng nóng nảy, để ta phân lại cho mà nghe, và Hầu-Hiếu làm tướng thất cơ binh, Thủy-thị-Lang thì thất cử, vậy kẻ hạ ngục, người bị đẩy nay có sơ của quan Quá-học-Sĩ đứng xin Thánh-thượng điển hình, thánh-thượng đã hạ chỉ rồi, tuy các quan có chút động lộng, song phép nước không dám trái mạng, nay Hiền-khiết nói rằng, thế ắt không nên.

Thiết-công-Tử ngồi vậy mà than rằng: Nếu nói như hai quan lớn vậy, thiệt bực dung thần, ra quyền ham lộc, đủ giữ nhà cùng giữ mình cho an mà thôi, chớ chẳng lo giữ nhà vương việc nước chi hết, tôi xin hỏi: Như trong thiên Nghiêu-viết nói: Bắt đó có ba lẽ,

còn trong thiên Cao-giao-viết nói: Bắt đó có lẽ, vua tôi nói thì từ, phải, ủa, hừ, nếu vậy chẳng phải đời chí trị hay sao?

Wương-Hồng và Trần-Thiện nghe rồi làm thinh, không lời đối đáp, Thiết-đô-Viện quở rằng: Đồ đại ham nói hoai, Hầu-Hiếu tội chết, ai cứu cho khỏi, Thiết-công-Tử phừng vậy mà rằng: Anh hùng hào-khiet trời sanh rất khó, các quan chẳng biết tiếc hay sao, bằng chém Hầu-Hiếu tôi xin chém tôi trước.

Thiết-đô-Viện rọi: Hầu-Hiếu thất cơ binh, nên mắc tội xử trảm, bắt quá cũng như một con ngựa què kia vậy, có chi mà tiếc.

Thiết-công-Tử nói biết người chẳng dễ, như Hầu-Hiếu là tướng mạnh hẳn hoi, ra trấn thủ biên quang chẳng khác Thành giá muôn dặm, bây giờ đây Tướng-Soái nào tôi tướng cũng khó sánh với Hầu-Hiếu.

Thiết-đô-Viện nói: dầu cho có tài đi nữa, mà có tội thì làm sao?

Thiết-công-Tử nói: từ xưa đến nay, việc binh gia hơn thua là sự thường, còn kẻ anh hùng có tội với trào-đình, thì có luật đều-đãi công thục tội. chớ dám tướng nhà ra mà chém, chiếu theo đều nào đó?

Wương-Hồng hỏi: ước cho Hầu-Hiếu đại công, người dám bảo lãnh chẳng?

Thiết-công-Tử nói: Tha Hầu-Hiếu ra cho đại công mà có thất cơ binh nữa, tôi xin chịu chém trước, lấy đầu tôi mà tạ lời nói dối này.

Wương-Hồng và Trần-Thiện nói: Thiết-công-Tử nói giữa đồng người, ba ta nào dám giấu, vậy phải cụ sớ mà tâu.

Thiết-đô-Viện đã đến chỗ công, chẳng biết nài sao, phải y theo Vương-Hồng với Trần-Thiện mà cụ sớ, sai quân đem Hầu-Hiếu giam vào ngục, rồi biểu Thiết-công-Tử tã bảo lãnh tranh giao cho Tam-pháp, rồi ba quan lớn cứ theo đó mà biểu tấu, qua ngày sau Thánh-Thượng phê rồi truyền ra cho trào-đình, châu phê như vậy.

Chốn biên-quang thiếu người dẹp loạn, con Thiết-Anh là Thiết-trung-Ngọc rất khen Hầu-Hiếu là kẻ có tài, sức hay dẹp giặc, người đặng như vậy, Trầm há chẳng tiếc hay sao,

Nay tha đờ cho phục chức cũ cầm binh ra trận, ban cho một cây gươm, phàm các nơi có giặc, thì đem binh cứu viện như loạn đảng bình, rất nên công cả, thì gia thưởng cho khác nữa, nếu thất cơ như trước, ắt bêu chín khúc, răn kẻ bất tài, trước thì Thủy-Cư hiển dẫn, sau thì Trung-Ngọc bảo toàn, hai người ấy chiếu theo công tội của Hậu-Hiếu mà thưởng trừng.

Hỏi ôi! khiến đặng lấy công chê lỗi, Trâm cũng trông cho đặng như vậy, thát nơi phép đường nào, thát thát nơi giặc còn có chỗ thương.

Kính vưng theo đây.

Thánh chỉ ban ra, truyền đến ngục tha Hậu-Hiếu ra, vào lạy tạ Thánh ân rồi, chẳng ngờ tới việc binh, lên ngựa riết qua lạy tạ Thiết-công-Tử, hai người ra mắt với nhau, anh hùng biết anh hùng, hai người ư mến nhau lắm. Thiết-công-Tử cầm Hậu-Hiếu lại ăn cơm, hai người ngồi ăn uống luận việc binh cơ, thì lòng vừa ý hiệp, hai người uống vuổi, trọn ngày mới từ biệt.

(Sau sẽ tiếp theo.)

KINH CÁO

Cùng Lục-châu quán tử hay rằng quán Lục-tính-tân-văn dời về đường Nodorom số 7 đã lâu rồi; ấy cũng như buổi trước chỉ tính cho đặng cận tiện cho chư vị, nên mới để quán nhựt trình cùng là Nhà Bán Sách Franco-Annamite nơi đường Krantz, vì chỗ ấy ngang nhà giấy xe-lửa; song hôm nay nghe rằng nhà giấy ấy sẽ phải dời đi nơi khác, vậy nếu nhà giấy dời mà quán nhựt trình cùng nơi bán sách còn ở chốn ấy thì có ích chi?

Bởi ấy phải dọn quán Lục-tính-tân-văn về đường Nodorom; vậy xin từ đây chư vị hãy nhớ chớ có gọi mua sách vở, hoặc thương lượng đều chi về Nhựt-trình mà đề cho đường Krantz nữa, một phải đề cho ông Chủ-nhơn tờ Lục-tính-tân-văn đường Nodorom số 7 mà thôi.

Đến khi nào định chắc sẽ dọn nhà bán sách tại đây, thì khi ấy bản quán sẽ rao cho Lục-châu quán tự rõ.

CHỦ NHƠN.

THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-Quán ra một Câu Thai, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thâu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gửi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao chữ Thai và số câu thai cho lớn đặng dễ sắp.

SỐ 1. CHỊ BIÊU TÔI CHỚ LẤY CHỒNG ;
BIÊU THỜI CHỊ BIÊU, TÔI KHÔNG NGHE LỜI

Xuất vật dụng.

Tạ giáo : 1 cái Hình khèo.

Minh-tâm-bửu-Giám

(HẠ QUYỀN)

Le précieux Miroir — Réflecteur

de la Conscience

(Deuxième livre)

6. — Sách Kiền-hành-lục nói : Chung việc ngày mai, chạng vạng chẳng khá quyết ; chung việc chạng vạng ; xế chiều chẳng khá quyết ; Trời, có chung, gió, mây, thịnh-linh ; người, có chung họa, phước, sớm tối ; chưa về là thước đất, khó giữ một đời mình ; đã về ba thước đất, khó giữ mồ trăm năm ; khéo, nhàm nhiều nhọc, vụng, nhàm rãnh ; lành, chề mềm yếu, dữ, chề ngoan ngạnh ; giàu, gặp ghen ghét ; nghèo, gặp hèn ; siêng rắng : tham lam ; kiệm, rắng : rit ; dụng mắt chẳng phân biện, đều cười đại ; thấy mảy mà làm lại nói gian, lo lường cái ấy phải làm cho xong ; làm người khó làm, làm cho xong người, khó ; làm người khó ! làm người khó ! Viết đặng, giấy hết, ngòi viết khó, bèn viết mấy chữ « Làm-người-khó . »

Lê Kiền-hành a recueilli ce qui suit : Les événements du demain pourront être prévus au crépuscule, ainsi que les événements du crépuscule ne pourront être prévus cet après-

midi. — Le ciel a des changements imprévus et subites dans les vents et pluies, par conséquent l'homme a, matin ou soir, des coups ou facheux ou heureux. — Quand on ne s'est pas encore caché sous trois mètres (coudées) de terre, on ne pourra que très difficilement entretenir son unique vie et son état; quand on s'est déjà retiré sous trois coudées de terre, on ne pourra que très difficilement conserver et protéger sépulture jusqu'à cent ans. — L'homme industriel et ingénieux sera la risée de tous et on dira: « il se creuse la tête et s'exténue follement pour rien; » de même que l'homme gauche et maladroit est la risée de la masse moqueuse qui dit: « C'est un fainéant, un oisif ». — L'homme bon et clément est le mépris de ceux qui le prennent pour un faible, comme l'homme rigoureux et sévère est le mépris de la foule qui le prend pour un dur et redoutable. — L'homme riche ou opulent est la haine des jaloux et envieux ainsi que l'homme pauvre et indigent est le jouet de la foule qui le traite de vil et vermine. L'homme diligent et actif est pris pour un cupide et avide autant que l'homme économe et épargne est pris pour un avare et un ladre. — A la vue des choses, si on ne pourrait pas les distinguer ni les discerner, on passerait pour être un imbécile; mais, si on agissait selon les circonstances, on serait accusé pour être un perfide ou un matois Réfléchissez et rendez-vous exactement compte de cet état de chose et décidez-vous à vous tirer de l'embarras. — Il est difficile de se faire homme et il est encore plus difficile pour être homme parfait. — Oh! que c'est difficile d'être homme! Oh! que c'est difficile d'être homme! Si vous pouviez toujours écrire, écrire jusqu'à ce que vous auriez épuisé tout votre papier, écrire jusqu'à ce que vous auriez abîmé votre plume, il vous serait conseillé d'écrire ceci: « Faire l'homme est chose difficile ».

(Sau sẽ tiếp theo)

Đinh-Châu Giáo-Thọ (Culaogiên),
 NGUYỄN-HỮU-CHƯƠNG.
 Sĩêng dịch.

LỜI RAO CẦN KÍP

Nhà bán sách hiệu Franco-Annamite kính tổ cho chư vị mua sách ở lục-châu cùng chư vị khán quan từ Lục-tỉnh-tân-Vân hay rằng: Kể từ ngày nay nhà ấy, nếu có gởi sách vở cho ai thì cứ gởi Recommendé hoặc Contre-remboursement mà thôi. Xưa nay hay gởi thường theo nhà thơ, ấy là có ý muốn cho nhẹ tiền số phí cho người mua; song hằng gặp đều bất tiện luôn; hề mỗi lần nào mà gởi chẳng Recommendé hay là Contre-remboursement thì chẳng khỏi bị người mua gởi thơ lại, mà nói rằng: Không có được sách hay là đồ gởi chi hết. Mà kỳ thật là số sách nhà ấy rất phân minh, mỗi kỳ gởi cho ai bao nhiêu, đem lại nhà thơ ngày nào, đều có biên ký hẳn hoi, chẳng phải nói quên gởi cho đặng.

Bởi vậy nay muốn cho khỏi sự đổi tẻ đường ấy, và tuy đã biết rằng: thường thuở nay phép gởi đồ thì miễn là đem tới nhà thơ mà thôi, chớ các nhà buôn chẳng hề có can hệ đến sự mất còn đồ ấy nữa; song nhà bán sách này chẳng muốn cho chư vị phiền hà, nên quyết từ đây cứ gởi theo cách chắc chắn nói trên đó mà thôi, nghĩa là Recommendé hoặc Contre-remboursement.

Trong chư vị khán quan có vừa ý sách chỉ trong bản catalogue NHÀ BÁN SÁCH ARMAND COLIN thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH

FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gởi những sách chư vị muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp không tăng chút nào, (trừ ra tiền gởi mà thôi)

Hãng tàu lục tỉnh

I. — Đường đi phía tây.

(Tại Sài-gòn mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu có tàu chạy đi Lục-tỉnh, buổi chiều, tùy theo con nước mà lui, từ năm giờ chiều cho đến chín giờ tối, cho kịp nước mà chạy ngang kinh Chợ-gạo.

Đến tại Mỹ-tho đậu đó mà đợi xe lửa Sài-gòn xuống rồi chín giờ ban mai ngày thứ ba, thứ

năm và thứ bảy chạy ghé Cái-bè, Vinh-long, Sa-đéc, Đất-sét, Cái-tàu-thượng, Cù-lao-gieng, Chợ-thủ, Rạch-cái-đam, thẳng tới Châu-đốc, trở lại cũng ghé Rạch-cái-đam một lần nữa.

Đó cứ thẳng đường sông sau (Hậu-giang) chạy thẳng xuống ghé Long-xuyên, Bò-ót, Lai-vung, Ô-môn, Cấn-thơ, Trà-ôn, Đạingải, là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật.

Tại Đại-ngãi trở về là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật, ghé theo các bến củ dọc đường cho đến Châu-đốc và tại Châu-đốc bảy giờ ban mai ngày thứ sáu, chúa nhật, thứ ba chạy thẳng xuống, ghé dọc đường, đến Mỹ-tho tới bữa ấy, chạy về đến Sài-gòn nội ngày thứ bảy, thứ hai, tư tư.

II. — Đường từ Mỹ-tho xuống Đại-ngãi.

Tại Mỹ tho, 9 giờ ban mai, ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu, có tàu nhỏ đi ghé Cọp-lách, Mang-thít, Cái-Nhum, Ba-kè, Chợ-mới, Trà-luộc, Trà-ôn, Cấn-thơ, rồi trở lại cũng ghé Trà-ôn, một lần nữa, và chạy thẳng xuống tới Đại-Ngãi chín giờ rưỡi tối đầu, đó tới nửa đêm lui về, ghé Cầu-kè sáng ngày thứ ba thứ năm, thứ bảy, về ghé lại các bến dọc đường, tới Mỹ-tho tối ngày ấy.

Đi theo tàu chuyên này, mỗi người có phép đem đồ theo ba chục kilos mà thôi.

III. — Đường Đại-ngãi đi Bắc-liêu, và Đại-ngãi qua Tiều-cần.

Mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu, ban tối khi tàu lục-tính tới rồi, có tàu chaloupes nước bộ hành tại Đại-ngãi mà chở đi Bãi-xàu, tới Bãi-xàu sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, rồi chạy thẳng về Sóc-trăng, Bắc-liêu.

Tại Bắc-liêu mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai chạy trở về Đại-ngãi. Mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai ở tại Đại-ngãi chạy qua Mặc-bắc và Tiều-cần rồi chạy về Đại-ngãi cũng nội đêm ấy.

IV. — Đường từ Long-xuyên về Rạch-giá và qua Cù-lao-gieng.

Mỗi ngày thứ tư, thứ sáu, chúa nhật, 6 giờ ban mai, có tàu ở Long-xuyên chạy tới Rạch-

giá hồi đứng bóng, dọc đường ghé bến Phú-hòa, Rạch-bà-ban, Núi-sập, Sơn-bà-thê, Phú-hội, Sóc-son.

Ba giờ chiều tại Rạchgiá trở về Long-xuyên, ghé theo các bến trước này.

Ngày thứ năm, thứ bảy, thứ hai, 10 giờ rưỡi tối, tại Long-xuyên chạy qua Chợ-thủ và Cù-lao-gieng. Sáng mai ngày sau trở về, tới Long-xuyên chín giờ tối.

V. — Đường Sài-gòn đi Vũng-tàu.

Ngày thứ hai, thứ 6 và thứ 7, chín giờ ban mai, lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu giờ thứ nhứt xế, rồi 5 giờ rưỡi chiều lui tại Vũng-tàu, tới Sài-gòn mười giờ tối.

Ngày thứ ba và thứ năm, tám giờ ban mai lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu hồi đứng bóng, rồi năm giờ rưỡi chiều lui tại Vũng-tàu, tới Sài-gòn 10 giờ tối. Ngày chúa nhật, 6 giờ rưỡi ban mai, lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu 10 giờ rưỡi. Tối chúa nhật, 11 giờ ở Vũng-tàu trở về, tới Sài-gòn 5 giờ sáng thứ hai.

VI. — Đường Sài-gòn đi Tây-ninh.

Mỗi ngày thứ năm, 8 giờ tối, lui tại Sài-gòn đi ghé Sông-tra, vàm Gò-công, Trãng-bàng, tới Tây-ninh 9 giờ ban mai ngày thứ sáu.

Tối thứ sáu, 7 giờ, lui tại Tây-ninh, về tới Sài-gòn sáng thứ bảy, 8 giờ.

VII. — Đường Sài-gòn đi Nam-vang.

Mỗi ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy, tại Sài-gòn có tàu đi Nam-vang, lui ban chiều hay là tối, tùy theo khi, có giăng bản mỗi tuần mà định giờ lui tại Sài-gòn.

Chạy tới Mỹ-tho đầu đó đến 9 giờ ban mai ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật thì lui đi, ghé Vinh-long, Sa-đéc, Đất-sét, Cái-tàu-thượng, Chợ-thủ, Rạch-hồng-ngự, Tân-châu, Vinh-xương, Vinh-lợi, Ba-nam, tới Nam-vang ngày thứ năm, thứ bảy và thứ hai.

Tại Nam-vang ngày thứ bảy, thứ hai, thứ năm, 8 giờ ban mai có tàu lui về Sài-gòn.

VIII. — Đường Tân-an lên Trà-béc.

Mỗi ngày thứ tư và thứ bảy có tàu tại Tân-an đi lên Trà-béc, qua ngày thứ năm và chúa nhật trở về Tân-an.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

*Certifié conforme au tirage
Seraient à : Huit cent cinquante exemplaires
Saigon le 9/10/1911*



Tại nhà bả

Ouvrage terminé

LE LAROUSSE POUR TOUS

Dictionnaire encyclopédique en deux volumes

Publié sous la direction de Claude AUGÉ

Deux magnifiques volumes in-8°
colombier (format 21 x 30,5 cent.).

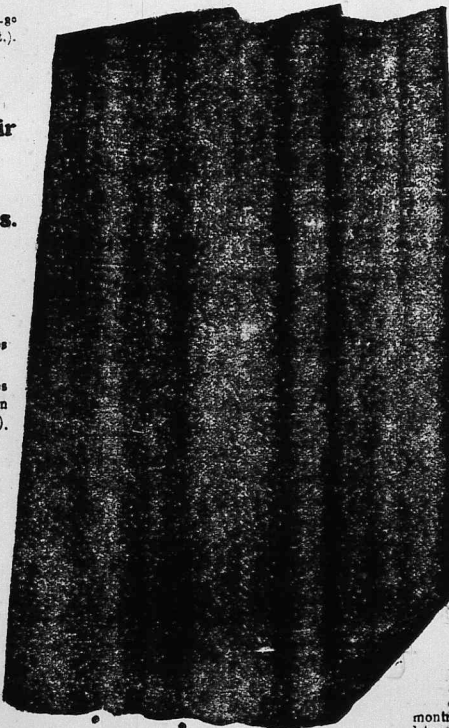
- 1 950 pages
- 17 325 gravures
- 216 cartes en noir
et en couleurs
- 35 planches
en couleurs.

PRIX DE L'OUVRAGE
COMPLET :

- 35 fr. en deux volumes
brochés.
- 45 fr. en deux volumes
reliés demi-chagrin
(reliure originale de G. AUBOY).

L'ouvrage est livré aussitôt
la souscription acceptée.

(Voir bulletin de commande
au dos.)



Reproduction très réduite
(dimensions réelles : 21 x 30,5 cent.).

Avoir un « Larousse », une de ces encyclopédies si universellement renommées où on trouve tout ce qu'on peut avoir besoin de savoir, qui vous renseigne sur tout ce qui vous embarrasse, qui vous donne, peut-on dire, dans la vie une véritable supériorité intellectuelle et pratique, c'était là un privilège réservé jusqu'ici à ceux qui pouvaient acquérir des ouvrages d'un prix élevé comme le *Grand Dictionnaire Larousse* ou le *Nouveau Larousse Illustré*. Tout le monde maintenant, grâce au *Larousse pour tous*, va enfin pouvoir réaliser ce rêve chacun va pouvoir, si modestes que soient ses moyens, bénéficier des immenses avantages que procure journellement la possession d'un tel ouvrage.

Ce sont toutes les connaissances humaines, tous les résultats de la science et de l'érudition, toute l'essence de la littérature et de l'art, toutes les données de la vie pratique, que ce merveilleux dictionnaire encyclopédique met désormais véritablement à la portée de tous. Le rapide aperçu qui figure à la page suivante donne une idée, encore bien incomplète, de la masse énorme de renseignements de toute sorte qu'on y trouve, présentés sous la forme la plus accessible, la plus commode et la plus claire, et accompagnés de milliers de gravures et d'une profusion de planches et cartes en noir et en couleurs de toute beauté. Est-il besoin d'insister sur les incalculables services qu'une pareille œuvre rendra dans toutes les circonstances de la vie ? Le chiffre colossal de 130 000 souscripteurs atteint en deux ans montre assez à quel point elle s'impose à tous. C'est le livre qui sera bientôt entre toutes les mains, dans toutes les familles.

Ce prospectus (janvier 1910) annule les précédents.

Prière de communiquer.

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

SÁCH HAY LÀ

CÓ VẼ HÌNH RẤT KHÉO

- 1° — HOANG-TỔ-ANH hàm oan
trọn bộ..... 0 \$ 40
- 2° — PHAN YÊN NGOẠI SỬ TIỀN
phụ giang truân, trọn bộ. 0 \$ 40
- 3° — VI-BỐC TIÊN TRI rất nhảm
lớn bé đều dùng được... 0 \$ 20
- 4° — LÂM KIM LIÊN... 0 \$ 30

Bán sỉ tại tiệm Nam-kỳ Mỹ tho
mua mặt cho huê hồng 30%.

Viết thơ cho M. Điền.



NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE

**Ông Alexandre DOURDOU
THẦY THUỐC**

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

BỆNH HO ĐAU NGỰC

Nếu ho gió mà bỏ lấy léc hay là điều dưỡng sơ sai sau tồn lại làm bệnh tới phổi. Bất ho và tức ngực, hoặc hư mảy lá phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngũ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra dật dờ dật dươi; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đám. Ban đầu người bệnh khạc ra đám, sau khạc ra máu làm cho ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt dễ trị bệnh dữ tợn này. Thuốc này đã trị lành bệnh cho dư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « Sirop contre la phtisie ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tố ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết bề mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẽ lắm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18 \$ 00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhứt hạng, chứ các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cùng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm « Pharmacie Saigonnaise » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-man, như muốn mua món chi thì tới tại tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « Pharmacie Saigonnaise » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy họa hình. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thơ cho ông thì ông gửi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhứt.

BIJOUTERIE PARISIENNE Số 126 ĐƯỜNG CATINAT

TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

Tiệm cái tại Paris
Tiệm nhánh tại
Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đang hay rằng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng-cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, Médailleurs, vàng đeo tay, bông tai có nhận hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cà-rá, chiến đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá rẽ lắm.

CÓ
VÀ
ĐỒ
Trước
Bà R
PARIS
(LIQUE
bán th
mọi m
thành F
Đã c
khen v
nhứt là
Ai có
cho vtr
Tại nhà bán

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne
MÀ THỜI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
ở Đường Catinat số 36
SAIGON

Có
Bán SÙNG đủ thứ
và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy :
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

ĐỒ MỊ VỊ làm theo cách nữ công bên

PARIS
PATISSERIE ROUSSENG
TẠI SAIGON
đường
CATINAT

Trước rạp hát tây và nhà hàng TERRASSE số 157 bis

Bà Rousseng là thợ làm bánh khéo léo theo cách nữ công bên KINH ĐÔ PARIS, kinh cũng chú vị đáng hay tại tiệm của bà ấy có trữ các thứ rượu (LIQUEURS) thượng hạng hồ khô, lại mỗi ngày có các thứ bánh bóng láng, bánh thuẫn, bánh bò và nhiều thứ trái cây làm mứt, lại với hộp BOMBONS mọi món đều sốt giẻo, thơm tho, ăn khoái miệng, bổ tâm, tay người nữ công thành PARIS làm ra mà bán tại đây.

Đã có nhiều người Đồn-quốc đến tiệm này mà mua đồ ấy, thì ngợi khen vợ chồng Rousseng là người tiếp khách một cách lịch sự bài huôi và nhất là bằng lòng về các món vật thực.

AI có muốn đặt cỗ bàn bánh trái rượu chè, thì vợ chồng Rousseng sẽ lãnh cho vừa ý, vui lòng tán chủ, lại có muốn mua lễ vài ba cái thì cũng được.

黃壽記

HUYNH-THO

75, BOULEVARD CHARNER, SAIGON

Kính cũng quý-khách, viên-quan, tướng làm tại tiệm tôi có bán đủ vật dụng, những là: Máy hát hiệu (Gramophone) chạy kim; (Pathophone) chạy hộp; và đủ các thứ bán hát Annam, Tây, Cao-mên, Quảng-đông; có thêm rương, liêng dùng quan-hôn, tang tã, bàn, sưa đồng hồ, máy hát, nhỏ lớn nhiều hiệu thiệt tốt.
Đĩa hát BỊNH GIẢ . . . 2 \$ 25

Có nhiều bản mới lạ mới đem thêm qua.

Như quý vị có muốn mua xin đến tiệm tôi một phen, sẽ hiểu tôi bán đồ tốt và cách trọng hậu người khách thế nào.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN

TỜ PHỤ LỤC TỈNH TÂN VĂN SỐ 146

NHÀ HÀNG CƯU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRÚ VÀ CHO MƯỢN XE MÁY HƠI

**RENAULT
DE DION-BOUTON**

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU
GIÁ BÁN RẺ CHẰNG AI DÁM BÌ

C. PERRIN

MỘT MÌNH CHỦ SỰ

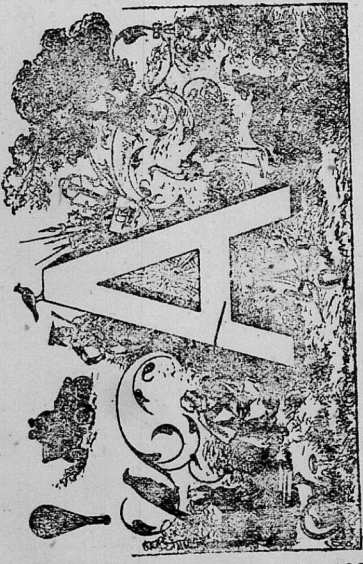
SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

PNEUS MICHELIN

TÉLÉPHONE N^o 117

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

PETIT DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE

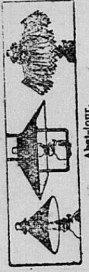


A sm. Chữ đứng đầu chữ cái tây.
 Pense à, nhớ chữ a. || Ne savoir ni A ni B, không biết chữ A chữ B. || Không biết chữ như là một = đối địch.
 A (Avant). Trước, nó có. || Il y a, có.
 A privatif. Vô || Athée, vô đạo.
 A prép. cho; nơi, tại. A lui... cho nó. A Saigon, tại (nơi) Saigon.
 Dire à... nói với ai cùng...
 Abaissement sm. Sự sụt (hạ xuống). Abaissement de l'Etat, vạ sự Nhà nước.
 Abaisser va. Hạ xuống. Abaisser les superbes, hạ kẻ kiêu ngạo xuống. || S'abaisser vpr. hạ mình xuống; cúi xuống.
 Abandoner sm. Sự bỏ đi || A rebourdoner, bỏ xuôi; bậy-bà.

Abandonner va. Bỏ (đi). Abandonner sa maison, bỏ nhà. Abandonner son pays, bỏ xứ. || S'abandonner, vpr. phó (mình); ngã lòng (rún chí).
 Abaque sm. Đâu cột. || Abaque bán-lòan.
 Abasourdir va. Làm cho điếc (ngày) tai.
 Abattage sm. Sự đốn (cây). || Sự làm thịt ou giết (đập chết) muông-thú hươu-súc.
 Abattardir va. Làm cho đốc ot cho lai đi. Abattardir des plantes, làm cho cây lai ou đốc đi. Arbres abattardis, cây đốc (đi). || S'abattardir, vpr. đốc đi.
 Abat-faim sm. Cục thịt lợn; món nhứt (trong đồ ăn).
 Abat-foin sm. Lỗ bó, rơm-cỏ

ABA

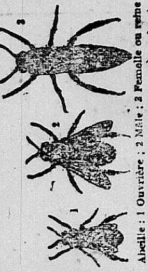
(chó trâu bò, voi, ngựa ăn).
 Abatis sm. Đống đống (đã đốn, đã hạ, đã giết, đã làm thịt ra). || Abatis d'un cochon, thịt (xương) heo đã ra. (Cá con heo làm thịt đã ra).
 Abat-jour sm. Cửa lá sách (cho



sáng trên sách xuống). || Chụp đèn cho tụ sáng xuống.
 Abatement sm. Sự yếu sức; sự ngã lòng.
 Abatteur sm. Hay đập (đánh).
 Abattoir sm. Lò thịt; lò cao.
 Abattre va. Hạ xuống; đốn; phá. Abattre un arbre, đốn cây.
 Abattre un mur, dỡ vách, phá vách xuống. || S'abattre vpr. ngã xuống; quỵ xuống (ngựa); bu, vù (ruồi, muỗi, kiến). Le vent s'abat, gió lừng.
 Abat-vent sm. Đò che (đón) gió.
 Abat-voix sm. Nóc toà giảng (cho âm tiếng).
 Abaye sf. Nhà dòng.
 Abba sf. Thầy cai ông cha, cha.
 Abbesse sf. Bà cai dòng nữ-tu.
 A B C sm. Sách vần; Sách học vần. Sơ-học.
 Abécéder va. Ra mắt (mũ); làm mũ.
 Abécès sm. Mủ làm mũ.
 Abdicacion sf. Sự từ chức; sự từ ngôi.
 Abdiquer va. Từ ngôi, nhường

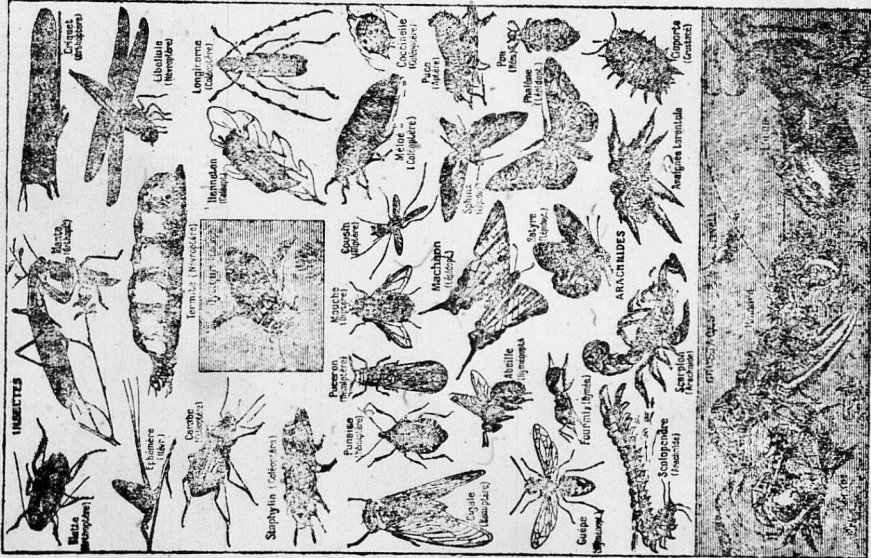
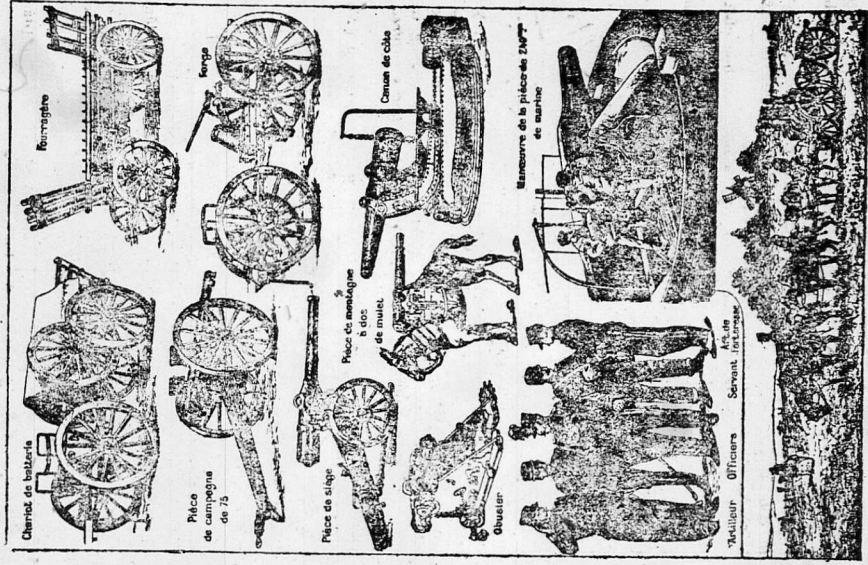
ABD

ngôi. Abdiquer la couronne, (l) ngôi báu).
 Abdomen sm. Bụng dưới; bụng.
 Abdominal, e, aux adj. Thuộc về da dưới, bụng.
 Abécédaire sm. Sách học chữ, học vần.
 Abécquer va. Đút mồi; chuyển mồi.
 Abée sf. Lỗ nước chảy đẹp cho cối xay no xây đi.
 Abeille sf. Con ong.



Abêtur va. Làm cho ra đất. || S'abêtur vpr., ra đất, ra khô.
 Abhorrer va. Ghò; ghét.
 Abime sm. Vực sâu.
 Abimer va. Bỏ xuống vực; ngã; làm hư. La plate abime le chemin, mưa làm hư đường đi. || S'abimer vpr., sa vực; hư đi.
 Abject, o adj. Hèn-mạt.
 Abjection sf. Sự hèn hạ.
 Abjuration sf. Sự bỏ điều làm-lời đi.
 Abjurer va. Thề mà bỏ; bỏ đạo. Abjurer sa religion, bỏ đạo mình đi.
 Ablette sm. Phò sứ Đức Giáo-tông.
 Ableret sm. Cái vợt.
 Ablette sf. Con cá bạc. (giếp, vậy

TRƯỞNG MẪU HÌNH TRONG TỰ VI TIẾNG LANG SA - ANNAM CỦA ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG - VĨNH - KỶ, SOẠN



TRƯỜNG MẪU HÌNH TRONG TỰ VỊ TIẾNG LANGSA - ANNAM CỦA ÔNG PÉTRUS TRƯONG-VINE

